

STT	Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025
I	Các khoản phải thu ngắn hạn	1.457.334	1.954.840	1.679.568
1	Phải thu khách hàng (i)	28.374	31.911	29.181
2	Trả trước cho người bán (ii)	850	1.966	883
3	Phải thu về cho vay ngắn hạn (iii)	499.243	497.150	99.335
4	Phải thu ngắn hạn khác (iv)	963.410	1.458.356	1.584.712
5	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(34.543)	(34.543)	(34.543)
II	Các khoản phải thu dài hạn	385.680	404.674	459.391
1	Phải thu dài hạn khác (iii)	385.680	404.674	458.674
2	Phải thu dài hạn khác	-	-	717
	Tổng cộng	1.843.014	2.359.515	2.138.959

(Nguồn: BCTC riêng năm 2023, 2024 đã được kiểm toán và BCTC riêng giữa niên độ đã được soát xét cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30/06/2025)

(i) Phải thu ngắn hạn của khách hàng:

STT	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	Giá trị tại ngày 30/06/2025 (Triệu đồng)	
		Giá trị ghi sổ	Dự phòng
1	Phải thu bên liên quan	5.884	
2	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Cường Thuận IDICO	7.301	(7.301)
3	Công ty Xây dựng số 9 - Công ty An Xuân Thịnh	3.745	(3.745)
4	Khu Quản lý Giao thông Đô thị số 1	2.483	(2.483)
5	Các khách hàng khác	9.768	(9.276)
	Tổng cộng	29.181	(22.804)

(ii) Trả trước cho người bán ngắn hạn:

STT	Trả trước cho người bán ngắn hạn	Giá trị tại ngày 30/06/2025 (Triệu đồng)	
		Giá trị ghi sổ	Dự phòng
1	Trả trước cho bên liên quan	-	-
2	Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Giao thông Vận tải - Công ty Cổ phần	-	-
3	Công ty TNHH Tư vấn Phát triển Xây dựng Minh Đạt	850	(850)
4	Các đối tượng khác	33	-
	Tổng cộng	883	(850)

(iii) Phải thu về cho vay ngắn hạn:

STT	Phải thu về cho vay	Giá trị tại ngày 30/06/2025 (Triệu đồng)
1	Phải thu về cho vay bên liên quan (*)	99.335
2	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Tuấn Lộc	
	Tổng cộng	99.335

(*) Đối với khoản phải thu về cho vay bên liên quan là CTCP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP Hồ Chí Minh (Công ty CII – cổ đông lớn và là công ty mẹ của LGC) với số dư tại ngày 31/12/2023, 31/12/2024 lần lượt là 499,24 tỷ đồng và 497,15 tỷ đồng, tại thời điểm 30/06/2025 là 99,335 tỷ đồng:

Ngày 21/7/2015, LGC và Công ty CII đã ký kết Hợp đồng hỗ trợ vốn số 07/2015/HĐ-CII B&R và các Phụ lục hợp đồng tại các thời điểm với mục đích hỗ trợ vốn tạm thời qua lại giữa LGC và Công ty CII để bổ sung nguồn vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của mỗi bên tại từng thời điểm, hạn mức hỗ trợ vốn là 500 tỷ đồng, lãi suất áp dụng trong năm là 11%/năm, đáo hạn theo hợp đồng vào ngày 02/08/2026 hoặc khi hai bên có nhu cầu thanh toán. Tại thời điểm ký kết hợp đồng, giao dịch này thì Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 (có hiệu lực từ ngày 01/01/2007 đến ngày 01/01/2021 hết hiệu lực) và các văn bản sửa đổi, hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán số 70 không quy định việc công ty đại chúng không được cung cấp khoản vay cho

cổ đông lớn là tổ chức. Do vậy, tại thời điểm ký kết Hợp đồng thì giao dịch này là phù hợp theo quy định.

Mặt khác, các giao dịch này được thực hiện theo đúng trình tự nội bộ, đã được Hội đồng quản trị Công ty LGC thông qua theo đúng thẩm quyền và quy định tại Điều lệ Công ty.

Để khắc phục tình trạng trên và để phù hợp với quy định pháp luật hiện hành đối với công ty đại chúng, Công ty đã thực hiện đàm phán với Công ty CII để thu hồi khoản phải thu nêu trên. Số dư khoản phải thu Công ty CII tại thời điểm 30/06/2025 còn 99,335 tỷ đồng và đến ngày 21/07/2025 Công ty đã thu hồi toàn bộ số tiền này. Do đó, tại thời điểm ký Bản cáo bạch, số dư khoản phải thu đối với Công ty CII là 0 đồng.

(iv) *Phải thu ngắn hạn khác:*

STT	Phải thu ngắn hạn khác	Giá trị tại ngày 30/06/2025 (Triệu đồng)	
		Giá trị ghi sổ	Dự phòng
a	Ngắn hạn	1.584.711	-
-	Cổ tức và lợi nhuận được chia	1.489.908	-
-	Tạm góp vốn bổ sung vào dự án cao tốc Trung Lương Mỹ Thuận	47.276	-
-	Đặt cọc mua cổ phần (*)	27.726	-
-	Phải thu lãi tiền gửi, lãi cho vay hỗ trợ vốn	7.891	-
-	Các khoản phải thu khác	11.910	(10.888)
b	Dài hạn	717	-
-	Đặt cọc tiền thuê văn phòng	717	-
	Tổng cộng	1.585.428	(10.888)

(*) Đối với khoản Phải thu ngắn hạn khác là khoản đặt cọc 27,72 tỷ đồng cho CTCP Đầu tư Xây dựng Tuấn Lộc để mua cổ phần CTCP BOT Trung Lương – Mỹ Thuận:

- + Về bản chất nghiệp vụ: Khoản đặt cọc này phát sinh từ hoạt động đầu tư dài hạn. Tuy nhiên, theo thoả thuận giữa các bên, việc chuyển nhượng sẽ phụ thuộc vào các điều kiện tiên quyết được đáp ứng vào ngày hoặc trước ngày đến hạn cuối cùng, nên LGC có thể thực hiện quyền mua cổ phần vào bất kỳ thời điểm nào khi các điều kiện này được đáp ứng.

- + Về lý do ghi nhận vào phải thu ngắn hạn: Do tại thời điểm lập BCTC, các điều kiện tiên quyết vẫn đang trong quá trình hoàn tất, khả năng thực hiện giao dịch có thể xảy ra trong 12 tháng tới nên Công ty tạm thời ghi nhận vào Phải thu khác ngắn hạn, phù hợp với tính chất khoản tạm ứng đầu tư.
- + Về trích lập dự phòng: Hiện tại, thỏa thuận vẫn còn hiệu lực, khoản đặt cọc được đảm bảo bởi các điều khoản thoả thuận và khả năng thực hiện giao dịch đang được các bên tích cực triển khai. Do vậy, Công ty đánh giá khả năng thu hồi là cao nên chưa thực hiện trích lập dự phòng phải thu khó đòi tại thời điểm cuối kỳ.

Công ty cam kết:

- Theo dõi sát tiến độ và tình hình thực hiện giao dịch chuyển nhượng.
- Thực hiện trích lập dự phòng nếu phát sinh dấu hiệu giảm giá trị hoặc không thể thu hồi theo đúng quy định.

❖ **Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi:**

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Các khoản phải thu quá hạn thanh toán hoặc chưa quá hạn nhưng khó có khả năng thu hồi	31/12/2023			31/12/2024			30/06/2025		
		Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi	Dự phòng	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi	Dự phòng	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi	Dự phòng
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	22.804	-	(22.804)	22.804	-	(22.804)	22.804	-	(22.804)
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	850	-	(850)	850	-	(850)	850	-	(850)
3	Phải thu ngắn hạn khác	10.888	-	(10.888)	10.888	-	(10.888)	10.888	-	(10.888)
	Tổng cộng	34.542	-	(34.542)	34.542	-	(34.542)	34.542	-	(34.542)

(Nguồn: BCTC riêng năm 2023, 2024 đã được kiểm toán và BCTC riêng giữa niên độ đã được soát xét cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30/06/2025)

Thời gian quá hạn của các khoản phải thu nêu trên: Tại ngày 30/06/2025, Công ty có số dư các

khoản nợ phải thu khó đòi với tổng giá trị là 34,54 tỷ đồng. Trong đó bao gồm các khoản: phải thu quá hạn theo hợp đồng thi công xây lắp, duy tu sửa chữa công trình; khoản tạm ứng chưa được quyết toán. Các khoản nợ này đã quá hạn thanh toán từ trên 03 năm.

Nguyên nhân quá hạn: Đối với các khoản phải thu từ hợp đồng xây lắp, hợp đồng cung cấp dịch vụ, việc chậm trễ trong công tác nghiệm thu khối lượng hoặc thủ tục quyết toán dẫn đến công nợ tồn đọng kéo dài; Một số đối tượng khách hàng nhỏ lẻ hoặc doanh nghiệp tư nhân đã ngừng hoạt động, giải thể hoặc không còn liên hệ được,...Ban lãnh đạo Công ty đánh giá các khoản công nợ phải thu trên khó có khả năng thu hồi. Do vậy, Công ty đã thực hiện trích lập dự phòng phù hợp với quy định về kế toán.

- Tổng số nợ phải thu theo BCTC hợp nhất của Công ty tại thời điểm 31/12/2023 là 2.205.421 triệu đồng; thời điểm 31/12/2024 là 2.462.815 triệu đồng và 30/06/2025 là 2.503.221 triệu đồng.

Bảng 22. Các khoản phải thu giai đoạn 2023 – 2024 và 06 tháng đầu năm 2025 (Hợp nhất)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025
I	Các khoản phải thu ngắn hạn	992.788	992.482	894.069
1	Phải thu khách hàng (i)	45.804	34.166	31.324
2	Trả trước cho người bán (ii)	23.697	30.230	20.654
3	Phải thu về cho vay ngắn hạn (iii)	589.237	592.825	508.010
4	Phải thu ngắn hạn khác (iv)	429.520	449.223	454.309
5	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(95.469)	(113.963)	(120.227)
II	Các khoản phải thu dài hạn	1.212.632	1.470.333	1.609.152
1	Phải thu về cho vay dài hạn (iii)	-	1.194	1.194
2	Phải thu dài hạn khác (iv)	1.212.632	1.469.139	1.607.958
	Tổng cộng	2.205.421	2.462.815	2.503.221

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã được kiểm toán năm 2023, 2024 và BCTC hợp nhất giữa niên độ đã được soát xét cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30/06/2025)

(i) Phải thu ngắn hạn của khách hàng

STT	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	Giá trị tại ngày 30/06/2025 (Triệu đồng)	
		Giá trị ghi sổ	Dự phòng
1	Phải thu bên liên quan	2.664	-
2	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Cường Thuận IDICO	7.301	(7.301)
3	Các khách hàng khác	21.359	(19.613)
	Tổng cộng	31.324	(26.913)

(ii) Trả trước cho người bán ngắn hạn

STT	Trả trước cho người bán ngắn hạn	Giá trị tại ngày 30/06/2025 (Triệu đồng)	
		Giá trị ghi sổ	Dự phòng
1	Trả trước cho bên liên quan	10	-
2	Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Cơ bản Cao su	3.851	-
3	Công ty Cổ phần Hoàng An	2.764	-
4	Công ty Cổ phần Cầu 12	7.397	-
5	Các đối tượng khác	4.121	(1.635)
	Tổng cộng	20.654	(1.635)

(iii) Phải thu về cho vay

STT	Phải thu về cho vay	Giá trị tại ngày 30/06/2025 (Triệu đồng)	
		Giá trị ghi sổ	Dự phòng
a	Ngắn hạn	508.010	(25.083)

STT	Phải thu về cho vay	Giá trị tại ngày 30/06/2025 (Triệu đồng)	
		Giá trị ghi sổ	Dự phòng
1	Phải thu về cho vay bên liên quan (*)	476.016	-
2	Công ty Cổ phần Hoàng An	17.547	(10.636)
3	Công ty Cổ phần Cầu 12	14.447	(14.447)
b	Dài hạn	1.194	-
1	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Tuấn Lộc	1.194	-
	Tổng cộng	509.204	(25.083)

(*) Số dư phải thu về cho vay ngắn hạn cuối kỳ thể hiện các khoản phải thu, bao gồm:

- Khoản hỗ trợ vốn theo hợp đồng đã ký năm 2015 và các phụ lục nhằm mục đích bổ sung vốn lưu động. Hạn mức hỗ trợ vốn là 500 tỷ đồng, lãi suất áp dụng trong năm là 11%/năm, đáo hạn theo hợp đồng vào ngày 02/8/2026 hoặc khi hai bên có nhu cầu thanh toán. Số dư tại ngày 30/06/2025 là 99,3 tỷ đồng;

Ngày 21/07/2025, Công ty đã thu hồi toàn bộ số tiền nêu trên, do đó, tại thời điểm ký Bản cáo bạch này, số dư khoản phải thu này đối với Công ty CII là 0 đồng.

- Khoản Hợp tác kinh doanh theo hợp đồng số 09/2022/HTKD/CII-RM giữa Công ty TNHH BOT cầu Rạch Miễu với Công Ty Cổ Phần Đầu tư hạ tầng kỹ thuật thành phố Hồ Chí Minh nhằm mục đích thực hiện và phát triển các hoạt động kinh doanh với số tiền hợp tác là 100 tỷ đồng, lợi tức hợp tác là 8,5%/năm. Số dư tại ngày 30/06/2025 là 58 tỷ đồng.
- Khoản hỗ trợ vốn theo hợp đồng số 25/2022/HĐ-CII O&M giữa Công ty Cổ phần Dịch vụ Quản lý Khai thác Cầu Đường CII với Công Ty Cổ Phần Đầu tư hạ tầng kỹ thuật thành phố Hồ Chí Minh nhằm mục đích hỗ trợ vốn qua lại cho nhau để bổ sung nguồn vốn hoạt động kinh doanh của các bên, chi phí sử dụng vốn là 8,5%/năm. Số dư tại ngày 30/06/2025 là 18,7 tỷ đồng.
- Khoản Hợp tác kinh doanh theo hợp đồng số 601/2025/HTKD/CII O&M-CII E&C giữa Công ty Cổ phần Dịch vụ Quản lý Khai thác Cầu Đường CII với Công Ty Cổ Phần Xây Dựng Hạ Tầng CII nhằm mục đích thi công xây dựng một số hạng mục thuộc Dự án Khu nghỉ dưỡng cao cấp kết hợp khu dân cư De Lagi với số tiền hợp tác là 323 tỷ đồng. Số dư tại ngày 30/06/2025 là 300 tỷ đồng.

(iv) Phải thu khác

<i>STT</i>	<i>Phải thu khác</i>	<i>Giá trị tại ngày 30/06/2025</i> <i>(Triệu đồng)</i>	
		<i>Giá trị ghi sổ</i>	<i>Dự phòng</i>
<i>a</i>	<i>Ngắn hạn</i>	454.309	-
-	<i>Tạm ứng lợi nhuận (i)</i>	140.241	-
-	<i>Lãi vốn chủ và các quyền phải thu khác của các dự án B.O.T</i>	102.449	-
-	<i>Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng A2Z (ii)</i>	66.500	(24.658)
-	<i>Tạm ứng cho nhân viên</i>	33.688	(25.880)
-	<i>Đặt cọc mua cổ phần (iii)</i>	27.726	-
-	<i>Phải thu các nhà thầu giá trị khối lượng thi công dự án không được quyết toán</i>	22.576	-
-	<i>Phải thu lãi cho vay, lãi tiền gửi có kỳ hạn</i>	9.755	-
-	<i>Phải thu doanh số thu phí giao thông thu hộ</i>	9.438	-
-	<i>Các khoản phải thu khác</i>	41.936	(16.058)
<i>b</i>	<i>Dài hạn</i>	1.607.958	-
-	<i>Lãi vốn chủ và các quyền phải thu khác của các dự án B.O.T (iv)</i>	1.584.461	-
-	<i>Các khoản phải thu khác</i>	23.497	-
	Tổng cộng	2.062.267	(66.596)

(i) Đây là khoản tạm ứng lợi nhuận của Công ty TNHH BOT Cầu Rạch Miễu cho nhà đầu tư ngoài công ty mẹ và sẽ được ghi giảm lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của công ty con này khi có quyết định chính thức về việc chia lợi nhuận;

(ii) Số dư thể hiện khoản tạm ứng cho hợp đồng tư vấn tổng thể dự án cao tốc Trung Lương –

Mỹ Thuận đã ký với CTCP Tư vấn Xây dựng A2Z. Các bên không tiếp tục thực hiện hợp đồng này và đang làm các thủ tục cần thiết để thanh lý;

(iii) Số dư cuối kỳ thể hiện khoản tiền đã tạm ứng cho CTCP Đầu tư Xây dựng Tuấn Lộc theo thỏa thuận hứa mua hứa bán ký ngày 25/10/2023. Theo đó, Tuấn Lộc hứa bán và Công ty hứa mua số lượng cổ phần của CTCP BOT Trung Lương – Mỹ Thuận mà Tuấn Lộc đang sở hữu trong thời hạn 3 năm kể từ ngày ký thỏa thuận.

(iv) Chi tiết số dư lãi vốn chủ và các quyền phải thu khác của các dự án BOT như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Dự án	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025
Dự án mở rộng Xa lộ Hà Nội (*)	1.209.439	1.108.653	957.473
Dự án mở rộng Quốc lộ 1A, đoạn qua tỉnh Ninh Thuận (**)	84.272	383.085	511.858
Dự án BOT mở rộng nâng cấp đường ĐT 741 tỉnh Bình Dương (***)	-	57.565	115.130
Tổng cộng	1.293.711	1.549.303	1.686.910

(*) Khoản lãi bảo toàn vốn chủ trong giai đoạn thi công của Dự án Mở rộng Xa lộ Hà Nội với tỷ suất lãi vốn chủ theo hợp đồng B.O.T là 14%/năm;

(**) Trong năm 2024, Công ty đã thực hiện thay đổi ước tính kế toán liên quan đến việc ghi nhận quyền và các lợi ích tài chính mà Công ty được hưởng từ Dự án đầu tư mở rộng Quốc lộ 1A, đoạn qua tỉnh Ninh Thuận (“Dự án”): theo hợp đồng B.O.T, Công ty được hưởng lãi bảo toàn vốn chủ trong giai đoạn thu phí hoàn vốn với tỷ lệ 12%/năm cho phần cơ cấu vốn chủ. Đối với cả phần vốn vay tài trợ cho Dự án, lãi suất sử dụng để tính thời gian hoàn vốn được khoán gom theo mức lãi suất cho vay trung hạn bình quân của 3 ngân hàng lớn trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận theo điều khoản của hợp đồng B.O.T. Các quyền và lợi ích nêu trên được thu hồi dần thông qua hoạt động thu phí giao thông. Như vậy, để phản ánh đầy đủ các lợi ích kinh tế mà Công ty có thể thu được từ việc đầu tư Dự án, trong năm Công ty đã điều chỉnh giá trị ghi sổ của quyền phải thu đối với lãi vốn chủ và phần chênh lệch giữa lãi vay được khoán theo hợp đồng B.O.T với lãi vay thực tế phát sinh. Việc thay đổi ước tính kế toán từ năm tài chính 2024 dựa trên việc cập nhật thông tin và xem xét các yếu tố mới. Cụ thể, trước năm 2024, doanh thu phát sinh từ trạm thu phí Km1584+100 Quốc lộ 1 (trạm thu phí Cà Ná) được chia sẻ cho hai dự án, bao gồm Dự án này và Dự án B.O.T đầu tư xây dựng tuyến tránh Quốc lộ 1A, đoạn qua thành phố Phan Rang – Tháp Chàm (“Dự án NT1”). Khi Dự án NT1 tạm dừng thu phí để chờ quyết toán, toàn bộ doanh thu phát sinh tại trạm thu phí này được dùng để hoàn vốn cho Dự án.

(***) Tương tự như dự án Ninh Thuận, trong năm, Công ty điều chỉnh quyền phải thu đến từ khoản

lãi bảo toàn vốn chủ sở hữu trong giai đoạn khai thác của Dự án B.O.T mở rộng nâng cấp đường ĐT 741 tỉnh Bình Dương mà Công ty sẽ thu hồi từ hoạt động thu phí giao thông. Lãi bảo toàn vốn chủ là phần lợi nhuận được xác định trên số phần vốn chủ sở hữu chưa thu hồi nhân với tỷ suất lãi vốn chủ theo hợp đồng B.O.T là 8,4%/năm.

Việc thay đổi ước tính kế toán của Dự án đầu tư mở rộng Quốc lộ 1A và Dự án B.O.T mở rộng nâng cấp đường ĐT 741 đã làm tăng giá trị quyền phải thu của Công ty và thu nhập tài chính phát sinh trong năm với giá trị là 359.042.773.308 đồng. Ban Tổng Giám đốc Công ty đánh giá việc ghi nhận toàn bộ các khoản lợi ích tài chính như trên là phù hợp với tình hình thực tế của Công ty và phản ánh hợp lý giá trị tài sản của Công ty khi đầu tư dự án. Giá trị quyền phải thu này có thể thay đổi khi Công ty thực hiện quyết toán tổng giá trị đầu tư của dự án, lãi suất đi vay thực tế thay đổi, hoặc phương án tài chính của dự án thay đổi do cập nhật doanh thu thu phí thực tế.

❖ **Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi:**

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Các khoản phải thu quá hạn thanh toán hoặc chưa quá hạn nhưng khó có khả năng thu hồi	31/12/2023			31/12/2024			30/06/2025		
		Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi	Dự phòng	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi	Dự phòng	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi	Dự phòng
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	26.913	-	(26.913)	26.913	-	(26.913)	26.913	-	(26.913)
2	Phải thu về cho vay ngắn hạn	31.994	6.910	(25.083)	31.994	6.910	(25.083)	31.994	6.910	(25.083)
3	Trả trước cho người bán ngắn hạn	1.634	-	(1.634)	1.634	-	(1.634)	1.634	-	(1.634)
4	Phải thu ngắn hạn khác	44.838	3.000	(41.838)	106.483	46.152	(60.332)	106.483	39.887	66.596
	Tổng cộng	105.379	9.910	(95.469)	167.025	53.062	(113.963)	167.025	46.798	(120.227)

(Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2023, 2024 đã được kiểm toán và BCTC hợp nhất giữa niên độ đã được soát xét cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30/06/2025)

Thời gian quá hạn của các khoản phải thu nêu trên: Tại ngày 30/06/2025, Công ty có số dư các khoản nợ phải thu khó đòi với tổng giá trị là 120,227 tỷ đồng. Trong đó bao gồm các khoản: phải thu quá hạn theo hợp đồng thi công xây lắp, duy tu sửa chữa công trình; khoản tạm ứng chưa được

quyết toán. Các khoản nợ này đã quá hạn thanh toán từ trên 03 năm.

Nguyên nhân quá hạn: Đối với các khoản phải thu từ hợp đồng xây lắp, hợp đồng cung cấp dịch vụ, việc chậm trễ trong công tác nghiệm thu khối lượng hoặc thủ tục quyết toán dẫn đến công nợ tồn đọng kéo dài; Một số đối tượng khách hàng nhỏ lẻ hoặc doanh nghiệp tư nhân đã ngừng hoạt động, giải thể hoặc không còn liên hệ được,.....

Ban lãnh đạo Công ty đánh giá các khoản công nợ phải thu trên khó có khả năng thu hồi. Do vậy, Công ty đã thực hiện trích lập dự phòng phù hợp với quy định về kế toán.

❖ **Các khoản phải trả**

Tổng số nợ phải trả theo BCTC riêng của Công ty tại thời điểm 31/12/2023 là 3.973.272 triệu đồng; thời điểm 31/12/2024 là 3.951.576 triệu đồng và 30/06/2025 là 4.212.226 triệu đồng.

Bảng 23. Các khoản nợ phải trả giai đoạn 2023 – 2024 và 06 tháng đầu năm 2025 (Công ty mẹ)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025
I	Nợ ngắn hạn	1.701.288	457.421	819.607
1	Phải trả người bán ngắn hạn	173.483	21.370	14.910
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	464.709	1.875	1.875
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	239	246	1.254
4	Phải trả người lao động	619	-	-
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	564	-	185
6	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	-	-	-
7	Phải trả ngắn hạn khác	718.160	395.551	485.092
8	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	341.805	34.132	309.077
9	Dự phòng phải trả ngắn hạn	-	-	-
10	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.709	4.247	7.213
II	Nợ dài hạn	2.271.984	3.494.155	3.392.619
1	Phải trả dài hạn khác	2.271.984	3.494.155	3.392.619

STT	Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025
	Tổng cộng	3.973.272	3.951.576	4.212.226

(Nguồn: BCTC riêng đã được kiểm toán năm 2023, 2024 và BCTC riêng giữa niên độ đã được soát xét cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30/06/2025)

Tổng số nợ phải trả theo BCTC hợp nhất của Công ty tại thời điểm 31/12/2023 là 17.729.845 triệu đồng; thời điểm 31/12/2024 là 17.778.676 triệu đồng và 30/06/2025 là 18.133.105 triệu đồng.

Bảng 24. Các khoản nợ phải trả giai đoạn 2023 – 2024 và 06 tháng đầu năm 2025 (Hợp nhất)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025
I	Nợ ngắn hạn	3.101.256	1.761.657	2.598.650
1	Phải trả người bán ngắn hạn	623.383	389.840	384.542
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	464.506	1.656	1.656
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	17.029	44.460	40.786
4	Phải trả người lao động	27.644	29.336	26.855
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	140.146	106.142	114.630
6	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	-	-	469
7	Phải trả ngắn hạn khác	806.279	582.026	701.158
8	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	1.017.431	601.167	1.316.961
9	Dự phòng phải trả ngắn hạn	-	-	-
10	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	4.838	7.030	11.593
II	Nợ dài hạn	14.628.589	16.017.019	15.534.455
1	Phải trả dài hạn khác	2.341.710	3.495.467	3.393.931
2	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	12.119.698	12.367.349	11.992.810
3	Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	167.181	154.203	147.714

STT	Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025
	Tổng cộng	17.729.845	17.778.676	18.133.105

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã được kiểm toán năm 2023, 2024 và BCTC hợp nhất giữa niên độ đã được soát xét cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30/06/2025)

❖ **Tình hình thanh toán các khoản nợ:**

Công ty Cổ phần Đầu tư Cầu đường CII thực hiện tốt các nghĩa vụ thanh toán công nợ cho các nhà cung cấp và đối tác. Các khoản nợ ngắn hạn, trung hạn và dài hạn từ các tổ chức tín dụng đều được Công ty thanh toán đầy đủ và đúng hạn gốc, lãi trong các năm qua.

e. **Các khoản phải nộp theo luật định**

Các loại thuế, phí, bảo hiểm phải nộp theo luật định đã được Công ty thực hiện kê khai theo đúng các quy định hiện hành và được thanh toán cho cơ quan thuế đúng hạn. Công ty nghiêm chỉnh thực hiện các chính sách thuế của Nhà nước cũng như các chính sách có liên quan đến người lao động theo luật định. Cụ thể các khoản phải nộp theo luật định chi tiết như sau:

Bảng 25. Các khoản phải nộp theo luật định giai đoạn 2023 – 2024 và 06 tháng đầu năm 2025 (Công ty mẹ)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Khoản mục	Công ty mẹ		
	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025
Thuế và các khoản phải nộp nhà nước			
<i>Thuế GTGT</i>	-	-	-
<i>Thuế tiêu thụ đặc biệt</i>	-	-	-
<i>Thuế thu nhập doanh nghiệp</i>	-	-	-
<i>Thuế thu nhập cá nhân</i>	239	246	137
<i>Thuế BVMT và các loại thuế khác</i>	-	-	1.116
<i>Các khoản phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác</i>	-	-	-
Tổng cộng	239	246	1.254

(Nguồn: BCTC riêng đã được kiểm toán năm 2023, 2024 và BCTC riêng giữa niên độ đã được soát xét cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30/06/2025)

Bảng 26. Các khoản phải nộp theo luật định giai đoạn 2023 – 2024 và 06 tháng đầu năm 2025 (Hợp nhất)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Khoản mục	Hợp nhất		
	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025
Thuế và các khoản phải nộp nhà nước			
Thuế GTGT	7.642	11.761	15.769
Thuế tiêu thụ đặc biệt	0	0	0
Thuế thu nhập doanh nghiệp	9.064	32.189	23.544
Thuế thu nhập cá nhân	323	510	355
Thuế BVMT và các loại thuế khác	-	-	-
Các khoản phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	-	-	1.116
Tổng cộng	17.029	44.460	40.785

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã được kiểm toán năm 2023, 2024 và BCTC hợp nhất giữa niên độ đã được soát xét cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30/06/2025)

f. Trích lập các quỹ theo luật định

Công ty thực hiện việc trích lập các quỹ theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và pháp luật hiện hành. Số dư các quỹ như sau:

Bảng 27. Số dư các quỹ giai đoạn 2023 – 2024 và 06 tháng đầu năm 2025 (Công ty mẹ)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Khoản mục	Công ty mẹ		
	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025
Quỹ khen thưởng phúc lợi	1.709	4.247	7.213

Khoản mục	Công ty mẹ		
	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025
Quỹ đầu tư phát triển	91.213	91.213	91.213
Tổng cộng	92.922	95.460	98.426

(Nguồn: BCTC riêng đã được kiểm toán năm 2023, 2024 và BCTC riêng giữa niên độ đã được soát xét cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30/06/2025)

Bảng 28. Số dư các quỹ giai đoạn 2023 – 2024 và 06 tháng đầu năm 2025 (Hợp nhất)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Khoản mục	Hợp nhất		
	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025
Quỹ khen thưởng phúc lợi	4.838	7.030	11.593
Quỹ đầu tư phát triển	106.028	106.028	106.028
Tổng cộng	110.866	113.058	117.621

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã được kiểm toán năm 2023, 2024 và BCTC hợp nhất giữa niên độ đã được soát xét cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30/06/2025)

g. Tổng dư nợ vay

Bảng 29. Chi tiết các khoản vay giai đoạn 2023 – 2024 và 06 tháng đầu năm 2025 (Công ty mẹ)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025
I	Vay ngắn hạn	341.805	34.132	309.077
1	Vay ngắn hạn bên liên quan	18.123	34.132	44.077
2	Các khoản vay và nợ dài hạn đến hạn trả	323.682	-	265.000
II	Vay dài hạn	-	-	-
1	Ngân hàng TMCP Tiên Phong –	323.682	-	-

STT	Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025
	Chi nhánh Bến Thành			
2	Trừ: Số phải trả trong vòng 12 tháng tới	(323.682)	-	-
	Tổng cộng	341.805	34.132	309.077

(Nguồn: BCTC riêng đã được kiểm toán năm 2023, 2024 và BCTC riêng giữa niên độ đã được soát xét cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30/06/2025)

Tại ngày 30/06/2025:

- Khoản hỗ trợ vốn theo hợp đồng số 23/2020/HĐHT-CII ngày 21 tháng 7 năm 2020 và các phụ lục hợp đồng đã ký nhằm mục đích hợp tác kinh doanh, lãi suất áp dụng trong năm là 11,5%/năm, đáo hạn vào ngày 21 tháng 7 năm 2025 và không có tài sản đảm bảo. Số dư tại ngày 30/06/2025 là 26.974.438.124 đồng.
- Khoản hỗ trợ vốn theo hợp đồng số 27/2015/HĐ-CII ngày 13 tháng 4 năm 2015 và các phụ lục hợp đồng đã ký nhằm mục đích đầu tư góp vốn vào Công ty Cổ phần BOT Trung Lương - Mỹ Thuận và hỗ trợ vốn cho Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Tuấn Lộc, lãi suất áp dụng trong năm là 11,5%/năm, đáo hạn vào ngày 13 tháng 4 năm 2025, tài sản đảm bảo là cổ phần của Công ty Cổ phần BOT Trung Lương - Mỹ Thuận mà Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Tuấn Lộc sở hữu. Số dư tại ngày 30/06/2025 là 6.302.556.455 đồng.
- Khoản hỗ trợ vốn theo hợp đồng số 15/2020/HĐ-CII ngày 13 tháng 4 năm 2020 và các phụ lục hợp đồng đã ký nhằm mục đích đầu tư góp vốn vào Công ty Cổ phần BOT Trung Lương - Mỹ Thuận, lãi suất áp dụng trong năm là 11,5%/năm, đáo hạn vào ngày 13 tháng 4 năm 2025 và không có tài sản đảm bảo. Số dư tại ngày 30/06/2025 là 10.800.000.000 đồng.
- Khoản vay vốn BIDV Tây Sài Gòn theo hợp đồng tín dụng số 01/2025/5582302/HĐTD ngày 23/06/2025 nhằm mục đích để góp vốn điều lệ vào Công ty TNHH MTV Cầu đường Hiền An Bình, đáo hạn vào ngày 23/12/2025. Số dư tại ngày 30/06/2025 là 265.000.000.000 đồng.

**Bảng 30. Chi tiết các khoản vay giai đoạn 2023 – 2024 và 06 tháng đầu năm 2025
(Hợp nhất)**

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025
I	Vay ngắn hạn	1.017.431	601.167	1.316.961
1	Công ty CII - Công ty mẹ	18.123	34.132	44.077

STT	Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025
2	Công ty Cổ phần Tập đoàn Đèo Cả	16.374	17.976	18.826
3	Ngân hàng HDBank	500	-	-
4	Ngân hàng Vietinbank	-	-	300.000
5	Ngân hàng BIDV - CN Tây Sài Gòn	4.162	-	265.000
6	Vay dài hạn đến hạn trả	978.273	514.000	589.000
7	Trái phiếu đến hạn	-	35.058	100.058
II	Vay dài hạn	12.119.698	12.367.349	11.992.810
a	Vay ngân hàng	11.884.488	9.606.175	9.146.218
1	Ngân hàng Vietcombank - CN TP.HCM	9.157.431	8.618.351	8.299.360
2	Ngân hàng BIDV - CN Bến Tre	635.999	509.999	419.999
3	Ngân hàng BIDV - CN TP.HCM	553.120	477.824	426.858
4	Ngân hàng Vietinbank - CN 11, TP.HCM	1.189.802	-	-
5	Ngân hàng Tiên Phong - CN Bến Thành	348.136	-	-
b	Vay bên liên quan	1.213.483	1.601.263	1.826.623
1	Công ty CII - Công ty mẹ	1.213.483	1.095.644	1.239.230
2	Công ty TNHH MTV Thương mại và Đầu tư CII	-	505.619	587.393
3	Trừ: Số phải trả trong 12 tháng tới	(978.273)	(514.000)	(589.000)
c	Trái phiếu phát hành	-	1.673.911	1.608.969
1	Trái phiếu BNTCH2433001	-	1.184.487	1.184.515
2	Trái phiếu HNHCH2433001	-	524.483	524.512

STT	Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025
3	Trừ: Mệnh giá trái phiếu đáo hạn trong 12 tháng tới	-	(35.000)	(100.000)
4	Cộng: Chi phí phát hành trái phiếu kết chuyển vào chi phí trong 12 tháng tới	-	(58)	(58)
	Tổng cộng	13.137.130	12.968.516	13.309.771

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã được kiểm toán năm 2023, 2024 và BCTC hợp nhất giữa niên độ đã được soát xét cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30/06/2025)

h. Hàng tồn kho

Bảng 31. Số dư hàng tồn kho giai đoạn 2023 – 2024 và 06 tháng đầu năm 2025 (Công ty mẹ)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025
1	Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	490	490	608
	Tổng cộng	490	490	608

(Nguồn: BCTC riêng đã được kiểm toán năm 2023, 2024 và BCTC riêng giữa niên độ đã được soát xét cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30/06/2025)

Bảng 32. Số dư hàng tồn kho giai đoạn 2023 – 2024 và 06 tháng đầu năm 2025 (Hợp nhất)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025
1	Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	6.150	9.499	4.191
	Tổng cộng	6.150	9.499	4.191

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã được kiểm toán năm 2023, 2024 và BCTC hợp nhất giữa niên độ đã được soát xét cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30/06/2025)

i. Những biến động lớn có thể ảnh hưởng tới tình hình tài chính của Tổ chức phát hành kể từ thời điểm kết thúc năm tài chính gần nhất

Năm 2025, kinh tế Việt Nam được dự báo vẫn tiềm ẩn nhiều thách thức, rủi ro do ảnh hưởng căng thẳng thương mại, chính trị giữa các nền kinh tế lớn trên thế giới có thể có gây tác động tiêu cực đến HĐKD của ngành bất động sản, xây dựng nói chung và LGC nói riêng. Mặc dù tỷ lệ lạm phát đã được duy trì ở mức ổn định trong những năm gần đây, tuy nhiên, năm 2025, các chuyên gia cho rằng áp lực lãi suất giảm bớt tuy nhiên ngành bất động sản, xây dựng vẫn sẽ đối mặt với những khó khăn liên quan đến lạm phát. Nếu lạm phát tăng cao trở lại sẽ dẫn đến các chi phí hoạt động của CII B&R gia tăng, trực tiếp ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của LGC.

1.4. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 33. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu giai đoạn 2023 – 2024 (Hợp nhất)

STT	Chỉ tiêu Hợp nhất	Đơn vị tính	Năm 2023	Năm 2024
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
-	Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	lần	0,56	1,10
-	Hệ số thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	lần	0,56	1,10
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
-	Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	77,38%	75,77%
-	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	342,02%	312,74%
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
-	Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	Vòng	44,93	104,01
-	Vòng quay vốn lưu động (Doanh thu thuần/Tổng tài sản ngắn hạn bình quân)	Vòng	1,07	1,36
-	Vòng quay tổng tài sản (Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân)	Vòng	0,09	0,11
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			

STT	Chỉ tiêu Hợp nhất	Đơn vị tính	Năm 2023	Năm 2024
-	Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	58,06%	31,62%
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	18,49%	14,57%
-	Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	5,20%	3,41%
-	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	60,54%	32,95%
-	Thu nhập trên mỗi cổ phần (EPS)	Đồng	4.808	4.104

(Nguồn: Tính toán dựa trên BCTC hợp nhất năm 2023, 2024 đã được kiểm toán của Công ty)

Bảng 34. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu giai đoạn 2023 – 2024 (Công ty mẹ)

STT	Chỉ tiêu Công ty mẹ	Đơn vị tính	Năm 2023	Năm 2024
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
-	Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	lần	1,08	4,31
-	Hệ số thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	lần	1,08	4,31
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
-	Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	60,50%	58,56%
-	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	153,14%	141,31%
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
-	Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	Vòng	0,58	19,10
-	Vòng quay vốn lưu động (Doanh thu thuần/Tổng tài sản ngắn hạn bình quân)	Vòng	0,01	0,01
-	Vòng quay tổng tài sản	Vòng	0,00	0,00

STT	Chỉ tiêu Công ty mẹ	Đơn vị tính	Năm 2023	Năm 2024
	(Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân)			
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
-	Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	3551,65%	2986,69%
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	9,95%	11,32%
-	Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	4,92%	4,58%
-	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	3550,50%	2987,12%
-	Thu nhập trên cổ phần (EPS)	Đồng	1.447	1.583

(Nguồn: Tính toán dựa trên BCTC riêng năm 2023, 2024 đã được kiểm toán của Công ty)

❖ **Ý kiến của Tổ chức kiểm toán độc lập:** Không có.

2. Ý kiến của Tổ chức kiểm toán đối với Báo cáo tài chính của Tổ chức phát hành

2.1. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023

- **Ý kiến tổ chức kiểm toán độc lập trên Báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2023 theo Báo cáo Kiểm toán độc lập số 1814/2024/BCKT-ICPA.SG ngày 12/03/2024 của Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế**

“Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.”

- **Ý kiến tổ chức kiểm toán độc lập trên Báo cáo tài chính riêng năm 2023 theo Báo cáo Kiểm toán độc lập số 1813/2024/BCKT-ICPA.SG ngày 12/03/2024 của Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế**

“Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính riêng của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh riêng và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng.”

2.2. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024

- **Ý kiến tổ chức kiểm toán độc lập trên Báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2024 theo Báo cáo Kiểm toán độc lập số 2061/2025/BCKT-ICPA.SG ngày 08/03/2025 của Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế**

“Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.”

- **Ý kiến tổ chức kiểm toán độc lập trên Báo cáo tài chính riêng năm 2024 theo Báo cáo Kiểm toán độc lập số 2060/2025/BCKT-ICPA.SG ngày 08/03/2025 của Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế**

“Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính riêng của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh riêng và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng.”

2.3. Báo cáo tài chính soát xét giữa niên độ cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30/6/2025

- **Ý kiến tổ chức kiểm toán độc lập trên Báo cáo tài chính Hợp nhất giữa niên độ đã được soát xét theo Báo cáo soát xét thông tin tài chính hợp nhất giữa niên độ số 2238/2025/BCSX-ICPA.SG ngày 25/ 7 /2025 của Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế**

“Kết luận của Kiểm toán viên

Căn cứ theo kết quả soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ đính kèm không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất giữa niên độ của Công ty tại ngày 30 tháng 6 năm 2025 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất giữa niên độ và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất giữa niên độ cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ.”

- **Ý kiến tổ chức kiểm toán độc lập trên Báo cáo tài chính riêng giữa niên độ đã được soát xét theo Báo cáo soát xét thông tin tài chính riêng giữa niên độ số 2237/2025/BCSX-ICPA.SG ngày 25/ 7 /2025 của Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế**

“Kết luận của Kiểm toán viên

Căn cứ trên kết quả soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có vấn đề gì khiến chúng

tôi cho rằng báo cáo tài chính riêng giữa niên độ đính kèm không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính riêng giữa niên độ của Công ty tại ngày 30 tháng 6 năm 2025, kết quả hoạt động kinh doanh riêng giữa niên độ và lưu chuyển tiền tệ riêng giữa niên độ cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng giữa niên độ”.

3. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận

3.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận năm 2025 (Hợp nhất)

Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức năm 2025 đã được ĐHĐCĐ thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 như sau:

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2024	% Tăng/giảm so với năm 2024
Doanh thu thuần (triệu đồng)	3.200.906	3.060.831	4,6%
Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	818.790	791.644	3,4%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	25,58%	25,86%	1,11%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	-	-	-
Tỷ lệ cổ tức	10%-12%	12%	-

(Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2025 số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2025 của Tổ Chức Phát Hành)

3.2. Cấp có thẩm quyền thông qua kế hoạch

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua ngày 22/04/2025.

3.3. Căn cứ xây dựng kế hoạch lợi nhuận

- Dựa trên số liệu thu phí thực tế các năm trước;
- Tăng trưởng sản lượng xe thực tế hàng năm;
- Biểu giá thu phí hiện hành theo phương án tài chính của hợp đồng BOT;
- Các chi phí vận hành khai thác, chi phí bảo trì, sửa chữa đột xuất theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có).

- Chi phí tài chính, các nghĩa vụ thuế;
- Các hợp đồng lớn đang thực hiện của Công ty, cụ thể:

STT	Tên hợp đồng	Giá trị HĐ (tỷ đồng)	Giá trị dự kiến thu được năm 2025 (tỷ đồng)	Thời gian thực hiện	Sản phẩm, dịch vụ
1	Hợp đồng số 40/BOT-BGTVT với Bộ Giao thông vận tải	2.309	140,7	Dự án cầu Cỏ Chiên, Quốc lộ 60, tỉnh Trà Vinh và Bến Tre đã nghiệm thu hoàn thành đưa vào vận hành khai thác và chính thức thu phí hoàn vốn kể từ ngày 01/09/2016. Theo hợp đồng BOT, thời gian hoàn vốn ước tính khoảng 11 năm 4 tháng.	Đầu tư xây dựng công trình cầu Cỏ Chiên, Quốc lộ 60, tỉnh Trà Vinh và Bến Tre theo hình thức BOT
2	Hợp đồng số 60/HĐ.BOT-BGTVT với Bộ Giao thông vận tải	2.111	561,2	Dự án BOT đầu tư xây dựng công trình mở rộng Quốc lộ 1 tỉnh Ninh Thuận đã nghiệm thu hoàn thành đưa vào vận hành khai thác và chính thức thu phí hoàn vốn kể từ ngày 01/01/2017. Dự kiến thời gian thu phí đến Quý II/2037.	Đầu tư xây dựng công trình mở rộng Quốc lộ 1 tỉnh Ninh Thuận theo hình thức BOT
3	Hợp đồng số 14/HĐ.BOT-BGTVT với Bộ Giao thông vận tải	12.668	1.174,	Dự án BOT đầu tư xây dựng công trình đường cao tốc Trung Lương – Mỹ Thuận giai đoạn 1 đã nghiệm thu hoàn thành đưa vào vận hành khai thác và chính thức thu phí hoàn vốn kể từ ngày 09/08/2022. Dự kiến thời gian thu hồi vốn trong 14 năm 08 tháng 12 ngày kể từ ngày 09/08/2022.	Đầu tư xây dựng công trình đường cao tốc Trung Lương – Mỹ Thuận giai đoạn 1 theo hình thức BOT.
4	Hợp đồng số 03/2009/HĐ-BOT với Sở Giao thông Vận tải TP Hồ Chí	4.906	743,2	Thời gian thu phí dự kiến là 17 năm 9 tháng kể từ ngày 01/04/2021	Dự án mở rộng Xa lộ Hà Nội theo hình thức BOT.

STT	Tên hợp đồng	Giá trị HĐ (tỷ đồng)	Giá trị dự kiến thu được năm 2025 (tỷ đồng)	Thời gian thực hiện	Sản phẩm, dịch vụ
	Minh (đã ký phụ lục mới)				
5	Phụ lục hợp đồng số 16/PLHĐ.BOT-BGTVT với Bộ Giao thông vận tải (theo HĐ số 4795/2003/GTV T-KHĐT)	1.752	276,7	Dự án BOT Giai đoạn 2 Đầu tư xây dựng cầu Rạch Miếu- Quốc lộ 60 đã bắt đầu thực hiện thu phí hoàn vốn cho dự án kể từ ngày 05/07/2021. Tổng thời gian thu phí dự kiến là 14 năm 8 tháng.	Dự án Đầu tư xây dựng cầu Rạch Miếu- Quốc lộ 60 giai đoạn 2: Đầu tư nâng cấp, mở rộng và xây dựng 04 đoạn tuyến QL 60 nối cầu Rạch Miếu đến cầu Cỏ Chiên
6	Hợp đồng số 2654/2009/HĐ DA-BOT với UBND tỉnh Bình Dương (HĐ dự án gộp)	758	206,5	Dự án BOT Nâng cấp mở rộng đường ĐT741 tỉnh Bình Dương đã bắt đầu thực hiện thu phí hoàn vốn cho dự án kể từ ngày 01/08/2006. Tổng thời gian thu phí dự kiến là 30,81 năm	Nâng cấp mở rộng đường ĐT741 tỉnh Bình Dương
Tổng cộng		24.504	3.103,1		

- Ngoài ra, doanh thu của Công ty dự kiến đến từ doanh thu hoạt động tài chính của dự án: đầu tư mở rộng quốc lộ 1A qua tỉnh Ninh Thuận và dự án BOT nâng cấp mở rộng đường ĐT741 tỉnh Bình Dương, thu lãi tiền gửi ngân hàng, thu lãi từ hỗ trợ vốn; doanh thu dịch vụ thu phí và duy tu xây lắp.

3.4. Đánh giá của Tổ chức tư vấn về kế hoạch doanh thu, lợi nhuận

Kế hoạch doanh thu và lợi nhuận của Tổ Chức Phát Hành được đưa ra trên cơ sở các dự báo về kinh tế vĩ mô, ngành bất động sản, xây dựng, hạ tầng nói chung và các dự báo về rủi ro tiềm ẩn, cũng như thực trạng và triển vọng kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành nói riêng. Trên cơ sở các kết quả tích cực đã đạt được, HĐKD có lãi trong nhiều năm qua, cũng như tình hình tài chính khả quan hiện nay của Tổ Chức Phát Hành, Tổ Chức Tư Vấn nhận thấy khả năng đạt được kế hoạch doanh thu và lợi nhuận năm 2025 của LGC là có tính khả thi, nếu không gặp phải những rủi ro bất khả kháng và phát sinh các biến động lớn có thể gây ảnh hưởng bất lợi đến tình hình kinh tế vĩ mô, chu kỳ tăng trưởng và HĐKD của ngành bất động sản, xây dựng, hạ tầng.

Trên cơ sở những thông tin đã thu thập được và sau khi nghiên cứu, phân tích, đánh giá một cách cẩn trọng và hợp lý về thực trạng HĐKD của LGC – một doanh nghiệp có vị thế và uy tín tại Việt Nam, Tổ Chức Tư Vấn cho rằng các chiến lược kinh doanh, kế hoạch doanh thu, lợi nhuận của LGC có thể thực hiện được và có tính khả thi, ngoại trừ trường hợp xuất hiện những biến động bất lợi, bất thường và bất khả kháng làm ảnh hưởng tới kết quả và hiệu quả HĐKD của Công ty.

Chúng tôi cũng xin lưu ý rằng, các ý kiến nhận xét của chúng tôi được đưa ra dưới góc độ của một tổ chức tư vấn tài chính doanh nghiệp, căn cứ vào các thông tin chúng tôi đã thu thập và cách tính toán trên lý thuyết về lĩnh vực tài chính. Những nhận xét đánh giá của chúng tôi không hàm ý đảm bảo giá trị của chứng khoán, cũng như tính chắc chắn của những số liệu được dự báo của Công ty. Do vậy, các đánh giá và nhận xét này chỉ mang tính tham khảo, các nhà đầu tư tiềm năng cần tự mình cân nhắc một cách cẩn trọng trước khi có quyết định đầu tư vào cổ phiếu của Tổ Chức Phát Hành.

VI. THÔNG TIN VỀ CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP, CỔ ĐÔNG LỚN, THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN, TỔNG GIÁM ĐỐC, PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC, KẾ TOÁN TRƯỞNG

1. Thông tin về cổ đông sáng lập

Theo quy định tại Khoản 3 Điều 120 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14:

“Trong thời hạn 03 năm kể từ ngày công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, cổ phần phổ thông của cổ đông sáng lập được tự do chuyển nhượng cho cổ đông sáng lập khác và chỉ được chuyển nhượng cho người không phải là cổ đông sáng lập nếu được sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông”.

Công ty Cổ phần Đầu tư Cầu đường CII thành lập năm 1978 tiền thân là Công ty Cơ khí Lữ Gia, năm 1999 Công ty bắt đầu hoạt động theo mô hình công ty cổ phần. Do đó, toàn bộ cổ phiếu của cổ đông sáng lập đã hết thời hạn bị hạn chế chuyển nhượng.

2. Thông tin về cổ đông lớn

STT	Tên	Năm sinh/Năm thành lập	Quan hệ với Tổ chức phát hành	Tại ngày 30/06/2025		Dự kiến sau đợt chào bán	
				Số cổ phần	Tỷ lệ	Số cổ phần	Tỷ lệ
1	Công ty CP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP Hồ Chí Minh (CII) (Đại diện: Ông Lê Quốc Bình)	24/12/2001	Cổ đông lớn	96.105.842	49,83%	105.716.426	49,83%
2	Metro Pacific	24/02/1970	Cổ đông	86.666.666	44,94%	95.333.333	44,94%

STT	Tên	Năm sinh/Năm thành lập	Quan hệ với Tổ chức phát hành	Tại ngày 30/06/2025		Dự kiến sau đợt chào bán	
				Số cổ phần	Tỷ lệ	Số cổ phần	Tỷ lệ
	Tollways Corporation (Đại diện: Ông Jose Ma. Kamantigue Lim)		lớn				
3	Công ty TNHH Thương mại Đầu tư CII (Đại diện: Ông Trương Lê Duy)	09/9/2014	Cổ đông lớn	9.650.000	5,00%	10.615.000	5,00%

(Nguồn: Công ty Cổ phần Đầu tư Cầu đường CII)

• **Công ty CP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP Hồ Chí Minh (CII)**

Ngày thành lập: 24/12/2001

Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 12, 152 Điện Biên Phủ, phường Thạnh Mỹ Tây, Tp. Hồ Chí Minh

Giấy chứng nhận ĐKKD: số 0302483177 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 24/12/2001, cấp thay đổi lần thứ 40 ngày 16/09/2025.

Vốn điều lệ **6.249.390.210.000 đồng**

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Quốc Bình - Chức vụ: Tổng Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền tại Công ty Cổ phần Đầu tư Cầu đường CII Ông Lê Vũ Hoàng - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT.

Số lượng cổ phần nắm giữ tại CII B&R tại ngày 28/08/2025: 96.105.842 cổ phần, tương đương với tỷ lệ 49,83% vốn điều lệ CII B&R

Lợi ích liên quan đối với Tổ chức phát hành: Là cổ đông lớn nắm giữ 49,83% vốn điều lệ CII B&R

Phương án kiểm soát xung đột lợi ích: Đảm bảo thực hiện các phương án kiểm soát xung đột lợi ích theo đúng quy định pháp luật và thực hiện công bố thông tin minh bạch trong trường hợp phát sinh đối với những giao dịch có liên quan.

Thông tin về các hợp đồng giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức phát hành với cổ đông lớn là tổ chức, người đại diện theo ủy quyền và người có liên quan:

Stt	Tên hợp đồng, giao dịch	Loại giao dịch	Giá trị giao dịch (tỷ đồng)	Các điều khoản quan trọng	Cấp có thẩm quyền chấp thuận
1	Hợp đồng hợp tác đầu tư số 26/2017/HĐ-CII ngày 15/8/2017 giữa Công ty CII và CII B&R (Ngày 13/11/2024, CII đã chuyển nhượng hợp đồng này cho công ty TNHH MTV thương mại và đầu tư CII - nay là Công ty TNHH Thương mại Đầu tư CII)	Hợp tác đầu tư góp vốn vào dự án BOT cao tốc Trung Lương- Mỹ Thuận.	462,85	- Hợp đồng có thời hạn kể từ ngày chuyển tiền hợp tác đầu tư cho đến hết vòng đời dự án. - Lợi nhuận HTĐT cố định là 11,5%/năm	HĐQT
2	Hợp đồng về việc chuyển nhượng cổ phần số 32/2019/HĐCNCP-CII ngày 01/10/2019 giữa Công ty CII và CII B&R (Ngày 13/11/2024, CII đã chuyển nhượng hợp đồng này cho công ty TNHH MTV thương mại và đầu tư CII- nay là Công ty TNHH Thương mại Đầu tư CII)	CII chuyển nhượng 15.428.386 cổ phần Công ty BOT Trung Lương- Mỹ Thuận thuộc sở hữu của CII cho CII B&R.	160,2	- Số tiền công ty CII phải thu CII B&R từ việc chuyển nhượng cổ phần chuyển thành khoản góp vốn hợp tác đầu tư của CII vào BOT Trung Lương- Mỹ Thuận. - Lợi nhuận CII được hưởng là 11,5%/năm.	HĐQT

3	Hợp đồng hợp tác đầu tư số 23/2020/HĐHT-CII ngày 21/07/2020 giữa Công ty CII và CII B&R	Hỗ trợ vốn qua lại cho nhau để bổ sung nguồn vốn hoạt động kinh doanh.	400	Chi phí sử dụng vốn là 11,5%/năm	HĐQT
---	---	--	-----	----------------------------------	------

Trường hợp cổ đông lớn có lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Tổ chức phát hành hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Tổ chức phát hành:

STT	Tên doanh nghiệp	Mối quan hệ của doanh nghiệp khác với TCPH	Hoạt động chính của doanh nghiệp	Mối quan hệ của cổ đông lớn của TCPH và những người liên quan của họ với doanh nghiệp (chức vụ, tỷ lệ sở hữu)	Phương án kiểm soát xung đột lợi ích
1	Công ty TNHH MTV Khu Bắc Thủ Thiêm	Công ty trong cùng tập đoàn	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác. Chi tiết xây dựng các công trình giao thông theo hình thức hợp đồng: xây dựng hạ tầng khu công nghiệp; khu dân cư.	Chức vụ: Chủ tịch HĐQT. Tỷ lệ sở hữu: 100%	Các giao dịch với TCPH được thông qua theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty
2	Công ty TNHH Đầu tư cao ốc Điện Biên Phủ	Công ty trong cùng tập đoàn	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.	Chức vụ: Không nắm giữ chức vụ Tỷ lệ sở hữu: 100%	Các giao dịch với TCPH được thông qua theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty
3	Công ty cổ phần xây	Công ty trong cùng tập đoàn	Xây dựng, kinh doanh, chuyển giao công nghệ công trình	Chức vụ: Không nắm giữ chức vụ	Các giao dịch với TCPH được thông qua theo

STT	Tên doanh nghiệp	Mối quan hệ của doanh nghiệp khác với TCPH	Hoạt động chính của doanh nghiệp	Mối quan hệ của cổ đông lớn của TCPH và những người liên quan của họ với doanh nghiệp (chức vụ, tỷ lệ sở hữu)	Phương án kiểm soát xung đột lợi ích
	dựng hạ tầng CII		giao thông theo hình thức hợp đồng BOT.	Tỷ lệ sở hữu: 47,15%	quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty

• **METRO PACIFIC TOLLWAYS CORPORATION**

Ngày thành lập:	24/02/1970
Quốc tịch:	Philippines
Địa chỉ trụ sở chính:	10th Floor MGO Building, Dela Rosa Corner Legazpi Streets, Legazpi Village, Makati City 0721, Philippines
Giấy chứng nhận ĐKKD:	40590
Vốn điều lệ	7.657.500.000 (Peso)
Người đại diện theo pháp luật:	Ông Jose Ma. Kamantigue Lim
Người đại diện theo ủy quyền tại Công ty Cổ phần Đầu tư Cầu đường CII	Ông Jose Ma. Kamantigue Lim
Số lượng cổ phần nắm giữ tại CII B&R tại ngày 28/08/2025:	86.666.666 cổ phần, tương đương 44,94%% vốn điều lệ CII B&R
Lợi ích liên quan đối với Tổ chức phát hành:	Là cổ đông lớn nắm giữ 44,94% vốn điều lệ CII B&R
Thông tin về các hợp đồng giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức phát hành với cổ đông lớn là tổ chức, người đại diện theo ủy quyền và người có liên quan	Không có
Trường hợp cổ đông lớn có lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động	Không có

kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Tổ chức phát hành hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Tổ chức phát hành:

Phương án kiểm soát xung đột lợi ích: Đảm bảo thực hiện các phương án kiểm soát xung đột lợi ích theo đúng quy định pháp luật và thực hiện công bố thông tin minh bạch trong trường hợp phát sinh đối với những giao dịch có liên quan.

• **CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ CII (Tên cũ: Công ty TNHH MTV Thương mại và Đầu tư CII)**

Ngày thành lập: 09/9/2014

Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 12, 152 Điện Biên Phủ, phường Thạnh Mỹ Tây, Tp. Hồ Chí Minh

Giấy chứng nhận ĐKKD: số 0312919832 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 09/9/2014, Sở tài chính Thành phố Hồ Chí Minh cấp thay đổi lần thứ 9 ngày 09/09/2025.

Vốn điều lệ 1.751.300.000.000 đồng

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trương Lê Duy - Chức vụ: Tổng Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền tại Công ty Cổ phần Đầu tư Cầu đường CII Ông Trương Lê Duy - Chức vụ: Tổng Giám đốc

Số lượng cổ phần nắm giữ tại CII B&R tại ngày 28/08/2025: 9.650.000 cổ phần, tương đương với tỷ lệ 5,00% vốn điều lệ CII B&R.

Lợi ích liên quan đối với Tổ chức phát hành: Là cổ đông lớn nắm giữ 5,00% vốn điều lệ CII B&R

Phương án kiểm soát xung đột lợi ích: Đảm bảo thực hiện các phương án kiểm soát xung đột lợi ích theo đúng quy định pháp luật và thực hiện công bố thông tin minh bạch trong trường hợp phát sinh đối với những giao dịch có liên quan.

- Số lượng, tỷ lệ cổ phần nắm giữ, cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông lớn và những người có liên quan của họ hiện tại và dự kiến sau đợt chào bán:

Tên doanh nghiệp	Chức vụ tại Công ty/ mối quan hệ của NLQ với CĐL	Tại thời điểm trở thành cổ đông lớn			Tại thời điểm hiện tại			Dự kiến sau phát hành		
		Số lượng cp nắm giữ	Số lượng cp có quyền biểu quyết	Tỷ lệ sở hữu	Số lượng cp nắm giữ	Số lượng cp có quyền biểu quyết	Tỷ lệ sở hữu	Số lượng cp nắm giữ	Số lượng cp có quyền biểu quyết	Tỷ lệ sở hữu
Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành Phố Hồ Chí Minh (Đại diện: Ông Lê Quốc Bình)	Cổ đông lớn	96.105.842	96.105.842	49,83%	96.105.842	96.105.842	49,83%	105.716.426	105.716.426	49,83%
Metro Pacific Tollways Corporation (Đại diện: Ông Jose Ma. Kamantigue Lim)	Cổ đông lớn	86.666.666	86.666.666	44,94%	86.666.666	86.666.666	44,94%	95.333.333	95.333.333	44,94%
Công ty TNHH Thương mại Đầu tư CII (Đại diện: Ông Trương Lê Duy)	Cổ đông lớn	9.650.000	9.650.000	5,00%	9.650.000	9.650.000	5,00%	10.615.000	10.615.000	5,00%

(Nguồn: CTCP Đầu tư Cầu đường CII)

3. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng

3.1. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị

TT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Nguyễn Văn Thành	Chủ tịch Hội đồng quản trị
2	Ông Jose Ma. Kamantigue Lim	Thành viên Hội đồng quản trị
3	Ông Lê Quốc Bình	Thành viên Hội đồng quản trị
4	Ông Nguyễn Văn Chính	Thành viên Hội đồng quản trị
5	Ông Francis Gerard Elizaga Aberilla	Thành viên Hội đồng quản trị
6	Ông Lê Văn Nam	Thành viên độc lập Hội đồng quản trị
7	Ông Luis Soriano Reñon	Thành viên độc lập Hội đồng quản trị

3.1.1. Ông Nguyễn Văn Thành

- Họ và tên: Nguyễn Văn Thành
- Giới tính: Nam
- Số CCCD: 034065012033, Ngày cấp: 29/11/2021, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH
- Ngày sinh: 09/06/1965
- Nơi sinh: Thái Bình
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Thái Bình
- Địa chỉ thường trú: 818/56B Lê Lợi, Phường Hạnh Thông, Tp.Hồ Chí Minh.
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn:

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Cử nhân	Kinh tế	Trường ĐH Kinh tế TPHCM

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1990 – 2002	Công ty Sapsimex	Cán bộ quản lý xưởng chế biến gỗ
2002 – 2009	Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP.HCM	Phó giám đốc Xí nghiệp Dịch vụ Thu phí
2009 – 2010	Công ty Cổ phần Đầu tư Đồng Thuận	Giám đốc
2010 – 2011	Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP.HCM	Trưởng ban Quản lý dự án
10/2011 – 04/2012	Công ty Cổ phần Cơ khí Điện Lữ Gia	Tổng giám đốc
04/2012 – 04/2018	Công ty Cổ phần Cơ khí Điện Lữ Gia (Đổi tên thành Công ty Cổ phần Đầu tư Cầu đường CII)	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc
04/2018 - 2023	Công ty Cổ phần Hạ tầng nước Sài Gòn	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc
2023 - Nay	Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP.HCM	Phó tổng giám đốc
Từ 25/04/2025 - Nay	Công ty TNHH MTV Cầu đường Hiền An Bình	Chủ tịch Công ty
Từ 2020 - Nay	Công ty TNHH MTV Đầu tư Hạ tầng – VRG.	Chủ tịch Công ty
Từ 08/2023 – Nay	Công ty Cổ phần Dịch vụ Quản lý Khai thác Cầu đường CII	Chủ tịch HĐQT
Từ 2023 đến nay	CTCP Đầu tư Cầu đường CII	Chủ tịch HĐQT

- Chức vụ công tác tại tổ chức phát hành: Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:
 - + Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP.HCM.
 - + Chủ tịch Công ty TNHH MTV Cầu đường Hiền An Bình.
 - + Chủ tịch Công ty TNHH MTV Đầu tư Hạ tầng – VRG.
 - + Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dịch vụ Quản lý Khai thác Cầu đường CII.

- Số lượng cổ phiếu sở hữu của bản thân: 03 cổ phiếu, chiếm 0,00001% vốn điều lệ
- Số lượng cổ phiếu được đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Tỷ lệ sở hữu của những người có liên quan gồm (kể rõ mối quan hệ, số cổ phần nắm sở hữu, tỷ lệ sở hữu của từng người): Không có
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: thù lao HĐQT
- Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức phát hành, Công ty con của Tổ chức phát hành, công ty do Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với ông Nguyễn Văn Thành và những người có liên quan của ông Nguyễn Văn Thành: không có
- Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác trong năm 2023, 2024 và 30/06/2025

Thù lao, tiền lương (trước thuế TNCN)			Lợi ích khác
Năm 2023	Năm 2024	30/06/2025	Tiền thưởng/Cổ phiếu được nhận theo chương trình lựa chọn người lao động/cổ tức
0 đồng	201 triệu đồng	168 triệu đồng	không có

- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký phát hành: Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với LGC hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của LGC:

Tên Doanh nghiệp	Hoạt động chính của doanh nghiệp	Mối quan hệ của doanh nghiệp với người nội bộ	Phương án kiểm soát xung đột lợi ích
Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP.HCM (CII)	Hoạt động chính: Đầu tư xây dựng, khai thác, kinh doanh hạ tầng kỹ thuật đô thị theo phương thức hợp đồng xây dựng – kinh doanh – chuyển giao (B.O.T); hợp đồng xây dựng chuyển giao (BT); thực hiện thu phí giao thông đường bộ; kinh doanh bất động	Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc Tỷ lệ sở hữu: 0%	LGC đảm bảo thực hiện các phương án kiểm soát xung đột lợi ích theo đúng quy định pháp luật và thực hiện

	<p>sản; thi công xây dựng; khai thác sản xuất đá, gạch; mua bán vật tư xây dựng, cho thuê máy móc thiết bị; cung cấp dịch vụ thu phí giao thông; cung cấp thiết bị, lắp đặt và duy tu trạm thu phí giao thông; trồng cây xanh; cung cấp dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan; đầu tư và quản lý các công ty con, công ty liên doanh, liên kết</p> <p>CII là Công ty mẹ của TCPH nên không cạnh tranh với nhau trong hoạt động kinh doanh</p>		<p>công bố thông tin minh bạch trong trường hợp phát sinh đối với những giao dịch có liên quan</p>
<p>Công ty TNHH MTV Cầu đường Hiền An Bình</p>	<p>Hoạt động chính: Xây dựng công trình đường bộ (chi tiết xây dựng công trình giao thông); Đầu tư xây dựng, khai thác, kinh doanh hạ tầng kỹ thuật đô thị theo phương thức hợp đồng xây dựng – kinh doanh – chuyển giao (B.O.T); hợp đồng xây dựng chuyển giao (BT); kinh doanh bất động sản; xây dựng công trình dân dụng, công trình công nghiệp, công trình đường ống thoát nước; công trình đường sắt; kho bãi và lưu giữ hàng hoá; cung cấp nước sạch; hoạt động tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật). Hiền An Bình là Công ty con của TCPH nên không cạnh tranh với nhau trong hoạt động kinh doanh</p>	<p>Chức vụ: Chủ tịch công ty</p> <p>Tỷ lệ sở hữu: 0%</p>	<p>LGC đảm bảo thực hiện các phương án kiểm soát xung đột lợi ích theo đúng quy định pháp luật và thực hiện công bố thông tin minh bạch trong trường hợp phát sinh đối với những giao dịch có liên quan.</p>
<p>Công ty TNHH MTV Đầu tư Hạ tầng – VRG</p>	<p>Hoạt động chính: Đầu tư xây dựng - kinh doanh – chuyển giao các công trình giao thông BOT; xây dựng công trình đường sắt; xây dựng công trình đường bộ; hoạt động tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật); thi công các công trình cấp thoát nước;</p>	<p>Chức vụ: Chủ tịch công ty</p> <p>Tỷ lệ sở hữu: 0%</p>	<p>LGC đảm bảo thực hiện các phương án kiểm soát xung đột lợi ích theo đúng quy định pháp luật và thực hiện</p>

	giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình giao thông,...		công bố thông tin minh bạch trong trường hợp phát sinh đối với những giao dịch có liên quan.
Công ty Cổ phần Dịch vụ Quản lý Khai thác Cầu đường CII	<p>Hoạt động chính : Dịch vụ thu phí giao thông; Xây dựng công trình đường bộ; Xây dựng công trình đường sắt; Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác,...</p> <p>Công ty Cổ phần Dịch vụ Quản lý Khai thác Cầu đường CII là Công ty con của TCPH nên không cạnh tranh với nhau trong hoạt động kinh doanh</p>	<p>Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty</p> <p>Tỷ lệ sở hữu: 0%</p>	LGC đảm bảo thực hiện các phương án kiểm soát xung đột lợi ích theo đúng quy định pháp luật và thực hiện công bố thông tin minh bạch trong trường hợp phát sinh đối với những giao dịch có liên quan.

3.1.2. Ông Jose Ma. Kamantigue Lim

- Họ và tên: Jose Ma. Kamantigue Lim
- Giới tính: Nam
- Số CCCD/Hộ chiếu: P3389938B
- Ngày sinh: 29/4/1952 Nơi sinh: Manila
- Quốc tịch: Philippines
- Quê quán: Philippines
- Địa chỉ thường trú: 315 M Infante St., Bgy. Little Baguio, Thành phố San Juan, Philippines.
- Trình độ văn hóa: Bằng Cử nhân Nghệ thuật và Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh.
- Trình độ chuyên môn:

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
----------	--------------	---------------

Bằng Cử nhân Nghệ thuật về Triết học	Triết học	Đại học Ateneo de Manila
Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh	Quản trị tổng hợp	Học viện Quản lý Châu Á

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1995 - 1999	Ngân khố của Tập đoàn Phát triển Fort Bonifacio	Phó Chủ tịch Tài chính (Ngân quỹ)
2000 - 2001	Ngân khố của Tập đoàn Phát triển Fort Bonifacio	Giám đốc tài chính
2001 - 2006	Metro Pacific Investments Corporation (MPIC)	Giám đốc tài chính
2006 - 2021	Metro Pacific Investments Corporation (MPIC)	Chủ tịch kiêm Giám đốc điều hành
2021 - 2024	Metro Pacific Investments Corporation (MPIC)	Cố vấn điều hành
Tháng 04/2024 - Tháng 02/2025	Metro Pacific Light Rail Corporation (MPLRC)	Chủ tịch kiêm Giám đốc điều hành
Tháng 03/2025 đến nay	Metro Pacific Tollways Corporation (MPTC)	Chủ tịch kiêm Giám đốc điều hành
Từ ngày 22/04/2025 đến nay	Công ty CP Đầu tư Cầu đường CII	Thành viên Hội đồng quản trị

- Chức vụ đang nắm giữ tại Tổ chức phát hành: Thành viên Hội đồng quản trị
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Chủ tịch kiêm Giám đốc – MPTC
- Số lượng cổ phiếu sở hữu của bản thân: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Số lượng cổ phiếu được đại diện sở hữu: 86.666.666 cổ phiếu, chiếm 44,94% vốn điều lệ
- Tỷ lệ sở hữu của những người có liên quan gồm (kể rõ mối quan hệ, số cổ phần nắm sở hữu, tỷ lệ sở hữu của từng người): Không có

- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: thù lao HĐQT
- Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức phát hành, Công ty con của Tổ chức phát hành, công ty do Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với ông Jose Ma. Kamantigue Lim và những người có liên quan của ông Jose Ma. Kamantigue Lim: không có
- Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác trong năm 2023, 2024 và 30/06/2025:

Thù lao, tiền lương (trước thuế TNCN)			Lợi ích khác
Năm 2023	Năm 2024	30/06/2025	Tiền thưởng/Cổ phiếu được nhận theo chương trình lựa chọn người lao động/cổ tức
0 đồng	0 đồng	0 đồng	không có

- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký phát hành: Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với LGC hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của LGC: Không có
- Phương án kiểm soát xung đột lợi ích: LGC đảm bảo thực hiện các phương án kiểm soát xung đột lợi ích theo đúng quy định pháp luật và thực hiện công bố thông tin minh bạch trong trường hợp phát sinh đối với những giao dịch có liên quan.

3.1.3. Ông Lê Quốc Bình

- Họ và tên: Lê Quốc Bình
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 25/02/1972
- Nơi sinh: Đà Nẵng
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: 116 Phan Xích Long, phường Gia Định, TP. Hồ Chí Minh
- Số CCCD/Thẻ căn cước/Hộ chiếu: 048072005430, Ngày cấp: 22/11/2021, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH
- Trình độ học vấn: 12/12
- Trình độ chuyên môn:

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Thạc sỹ Kinh tế	Kế toán – Kiểm toán	Trường Đại học Kinh tế TP.HCM

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 1993 - 1997	Tổng Công ty Du lịch TP. Hồ Chí Minh	Cán bộ Phòng Kế toán
Từ 1997 - 12/2001	Quỹ Đầu tư Phát triển Đô thị TP. Hồ Chí Minh	Chuyên viên
Từ 12/2001 - 28/04/2012	Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh	Giám đốc tài chính kiêm Kế toán trưởng
Từ 28/04/2012 - nay	Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh	Tổng Giám đốc
Từ 2023 đến nay	Công ty CP Đầu tư Cầu đường CII	Thành viên HĐQT
Từ 03/03/2017 đến nay	Công ty TNHH MTV Khu Bắc Thủ Thiêm	Chủ tịch HĐQT
Từ 28/9/2020 đến nay	Công ty Cổ phần Đầu tư Năm Bảy Bảy	Phó chủ tịch thường trực HĐQT

- Chức vụ đang nắm giữ tại TCPH: Thành viên HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:
 - + Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh.
 - + Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH MTV Khu Bắc Thủ Thiêm.
 - + Phó chủ tịch thường trực HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư Năm Bảy Bảy
- Số lượng cổ phiếu sở hữu của bản thân: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Số lượng cổ phiếu được đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Tỷ lệ sở hữu của những người có liên quan gồm (kể rõ mối quan hệ, số cổ phần nắm sở hữu, tỷ lệ sở hữu của từng người): Không có
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: thù lao HĐQT

- Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức phát hành, Công ty con của Tổ chức phát hành, công ty do Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với ông Lê Quốc Bình và những người có liên quan của ông Lê Quốc Bình: không có
- Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác trong năm 2023, 2024 và 30/06/2025:

Thù lao, tiền lương (trước thuế TNCN)			Lợi ích khác
Năm 2023	Năm 2024	30/06/2025	Tiền thưởng/Cổ phiếu được nhận theo chương trình lựa chọn người lao động/cổ tức
134 triệu đồng	180 triệu đồng	112 triệu đồng	không có

- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký phát hành: Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với LGC hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của LGC:

Tên Doanh nghiệp	Hoạt động chính của doanh nghiệp	Mối quan hệ của doanh nghiệp với người nội bộ	Phương án kiểm soát xung đột lợi ích
Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP.HCM (CII)	Hoạt động chính: Đầu tư xây dựng, khai thác, kinh doanh hạ tầng kỹ thuật đô thị theo phương thức hợp đồng xây dựng – kinh doanh – chuyển giao (B.O.T); hợp đồng xây dựng chuyển giao (BT); thực hiện thu phí giao thông đường bộ; kinh doanh bất động sản; thi công xây dựng; khai thác sản xuất đá, gạch; mua bán vật tư xây dựng, cho thuê máy móc thiết bị; cung cấp dịch vụ thu phí giao thông; cung cấp thiết bị, lắp đặt và duy tu trạm thu phí giao thông; trồng cây xanh; cung	Chức vụ: Tổng Giám đốc Tỷ lệ sở hữu: 0%	LGC đảm bảo thực hiện các phương án kiểm soát xung đột lợi ích theo đúng quy định pháp luật và thực hiện công bố thông tin minh bạch trong trường hợp phát sinh đối với những

	<p>cấp dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan; đầu tư và quản lý các công ty con, công ty liên doanh, liên kết</p> <p>CII là Công ty mẹ của TCPH nên không cạnh tranh với nhau trong hoạt động kinh doanh</p>		giao dịch có liên quan
<p>Công ty TNHH MTV Khu Bắc Thủ Thiêm</p>	<p>Hoạt động chính: Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác. Chi tiết xây dựng các công trình giao thông theo hình thức hợp đồng: xây dựng hạ tầng khu công nghiệp, khu dân cư; Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê; Xây dựng công trình công ích khác,...</p> <p>Công ty TNHH MTV Khu Bắc Thủ Thiêm và TCPH là Công ty thành viên thuộc CII Group nên không cạnh tranh với nhau trong hoạt động kinh doanh.</p>	<p>Chức vụ: Chủ tịch HĐQT</p> <p>Tỷ lệ sở hữu: 0%</p>	<p>LGC đảm bảo thực hiện các phương án kiểm soát xung đột lợi ích theo đúng quy định pháp luật và thực hiện công bố thông tin minh bạch trong trường hợp phát sinh đối với những giao dịch có liên quan</p>
<p>Công ty Cổ phần Đầu tư Năm Bảy Bảy</p>	<p>Hoạt động chính: Đầu tư và kinh doanh bất động sản; Xây dựng công trình giao thông, cầu phà, đường bộ, đường sắt; San lấp mặt bằng, xây dựng công trình, hạng mục công trình dân dụng; kỹ thuật, kết cấu công trình; Xây dựng công trình thủy lợi, thủy điện, nhiệt điện,...</p> <p>Công ty Cổ phần Đầu tư Năm Bảy Bảy và TCPH là Công ty thành viên thuộc CII Group nên không cạnh tranh với nhau trong hoạt động kinh doanh.</p>	<p>Chức vụ: Phó chủ tịch thường trực HĐQT</p> <p>Tỷ lệ sở hữu: 0%</p>	<p>LGC đảm bảo thực hiện các phương án kiểm soát xung đột lợi ích theo đúng quy định pháp luật và thực hiện công bố thông tin minh bạch trong trường hợp phát sinh đối với những giao dịch có liên quan</p>

3.1.4. Ông Nguyễn Văn Chính

- Họ và tên: Nguyễn Văn Chính
- Giới tính: Nam.
- Số CCCD/Hộ chiếu: 051079000656, Ngày cấp: 22/12/2021, Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về trật tự xã hội.
- Ngày sinh: 18/02/1979
- Nơi sinh: Quảng Ngãi.
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Quảng Ngãi.
- Địa chỉ thường trú: 1180/25/2L đường Quang Trung, Phường Thông Tây Hội, TP. Hồ Chí Minh.
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn:

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Cử nhân Kinh tế	Tài Chính Doanh nghiệp	Đại Học Kinh tế TP. HCM

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2001-2004	Tổng Công ty XDCT Giao thông 5	Nhân viên kế toán
2004 - 2017	Công ty TNHH BOT Cầu Rạch Miễu	Kế toán trưởng
2014 - 2017	Công ty TNHH MTV BOT Tỉnh Ninh Thuận	Kế toán trưởng
03/2017 - 03/2020	Công ty CP Đầu tư Cầu Đường CII	GĐ Tài Chính kiêm Kế toán trưởng
03/2020 – 12/2020	Công ty CP Đầu tư Cầu Đường CII	Phó Tổng giám đốc phụ trách tài chính kiêm Kế toán trưởng
Từ 05/2020 - nay	Công ty Cổ phần Đầu tư Năm Bảy Bảy	Thành viên HĐQT

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 12/2020 - nay	Công ty TNHH Đầu tư Cổ Chiên	Chủ tịch Hội đồng thành viên
Từ 11/2020 - nay	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Xây dựng Ninh Thuận	Chủ tịch HĐQT
Từ 07/2023 - nay	Công ty TNHH MTV BOT tỉnh Ninh Thuận	Chủ tịch Công ty
Từ 11/2021 - nay	Công ty TNHH MTV Đầu tư Hạ tầng - VRG	Phó Chủ tịch Công ty – Người Đại diện pháp luật của Công ty.
Từ 12/2017 - nay	Công ty Cổ phần Cầu đường Hiền An Bình	Thành viên HĐQT
Từ 06/2024 - nay	Công ty Cổ phần BOT Trung Lương – Mỹ Thuận	Thành viên HĐQT
12/2020 – đến nay	Công ty CP Đầu tư Cầu Đường CII	Tổng Giám đốc công ty
04/2021 – đến nay	Công ty CP Đầu tư Cầu Đường CII	Thành viên Hội đồng quản trị

- Chức vụ đang nắm giữ tại TCPH: Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:
 - + Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Năm Bảy Bảy (NBB).
 - + Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH Đầu tư Cổ Chiên.
 - + Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Xây dựng Ninh Thuận.
 - + Chủ tịch Công ty TNHH MTV BOT tỉnh Ninh Thuận.
 - + Phó Chủ tịch Công ty TNHH MTV Đầu tư Hạ tầng – VRG.
 - + Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần BOT Trung Lương – Mỹ Thuận.
- Số lượng cổ phiếu sở hữu của bản thân: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Số lượng cổ phiếu được đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ

- Tỷ lệ sở hữu của những người có liên quan gồm (kể rõ mối quan hệ, số cổ phần nắm sở hữu, tỷ lệ sở hữu của từng người): Không có
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: thù lao HĐQT
- Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức phát hành, Công ty con của Tổ chức phát hành, công ty do Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với ông Nguyễn Văn Chính và những người có liên quan của ông Nguyễn Văn Chính: không có.
- Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác trong năm 2023, 2024 và 30/06/2025:

Thù lao, tiền lương (trước thuế TNCN)			Lợi ích khác
Năm 2023	Năm 2024	30/06/2025	Tiền thưởng/Cổ phiếu được nhận theo chương trình lựa chọn người lao động/cổ tức
1.842 triệu đồng	2.258 triệu đồng	1.171 triệu đồng	không có

- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký phát hành: Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với LGC hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của LGC:

Tên Doanh nghiệp	Hoạt động chính của doanh nghiệp	Mối quan hệ của doanh nghiệp với người nội bộ	Phương án kiểm soát xung đột lợi ích
Công ty TNHH MTV BOT tỉnh Ninh Thuận	Hoạt động chính: Xây dựng các công trình giao thông, xây dựng hạ tầng khu công nghiệp; khu dân cư; Xây dựng công trình đường bộ; xây dựng công trình đường sắt; hoàn thiện công trình xây dựng; lắp đặt hệ thống điện (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở); lắp đặt hệ thống điện (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở); Khai thác, xử lý và cung cấp nước. Chi	Chức vụ: Chủ tịch công ty Tỷ lệ sở hữu: 0%	LGC đảm bảo thực hiện các phương án kiểm soát xung đột lợi ích theo đúng quy định pháp luật và thực hiện công bố thông tin minh bạch trong trường

	<p>tiết: Khai thác, xử lý và cung cấp nước sạch (không hoạt động tại trụ sở);...</p> <p>Công ty TNHH MTV BOT tỉnh Ninh Thuận là công ty con của TCPH nên không cạnh tranh với nhau trong hoạt động kinh doanh.</p>		<p>hợp phát sinh đối với những giao dịch có liên quan.</p>
<p>Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Xây dựng Ninh Thuận</p>	<p>Hoạt động chính: Xây dựng công trình đường bộ; xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác; Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hòa không khí (trừ gia công cơ khí; tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở) (trừ lắp đặt các thiết bị lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng gas lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản),...</p> <p>Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Xây dựng Ninh Thuận là công ty con của TCPH nên không cạnh tranh với nhau trong hoạt động kinh doanh.</p>	<p>Chức vụ: Chủ tịch HĐQT công ty</p> <p>Tỷ lệ sở hữu: 0%</p>	<p>LGC đảm bảo thực hiện các phương án kiểm soát xung đột lợi ích theo đúng quy định pháp luật và thực hiện công bố thông tin minh bạch trong trường hợp phát sinh đối với những giao dịch có liên quan.</p>
<p>Công ty TNHH MTV Đầu tư Hạ tầng – VRG</p>	<p>Hoạt động chính: Đầu tư xây dựng - kinh doanh – chuyển giao các công trình giao thông BOT; xây dựng công trình đường sắt; xây dựng công trình đường bộ; hoạt động tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật); thi công các công trình cấp thoát nước; giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình giao thông,...</p> <p>VRG là Công ty con của TCPH nên không cạnh tranh với nhau trong hoạt động kinh doanh</p>	<p>Chức vụ: Phó chủ tịch công ty</p> <p>Tỷ lệ sở hữu: 0%</p>	<p>LGC đảm bảo thực hiện các phương án kiểm soát xung đột lợi ích theo đúng quy định pháp luật và thực hiện công bố thông tin minh bạch trong trường hợp phát sinh đối với những giao dịch có liên quan.</p>

Công ty Cổ phần BOT Trung Lương – Mỹ Thuận	<p>Hoạt động chính: Đầu tư xây dựng, khai thác, kinh doanh hạ tầng kỹ thuật theo phương thức hợp đồng xây dựng – kinh doanh – chuyển giao (BOT); Hợp đồng xây dựng – chuyển giao (BT); Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác;..</p> <p>Công ty Cổ phần BOT Trung Lương – Mỹ Thuận là Công ty con của TCPH nên không cạnh tranh với nhau trong hoạt động kinh doanh.</p>	<p>Chức vụ: Thành viên HĐQT công ty.</p> <p>Tỷ lệ sở hữu: 0%</p>	LGC đảm bảo thực hiện các phương án kiểm soát xung đột lợi ích theo đúng quy định pháp luật và thực hiện công bố thông tin minh bạch trong trường hợp phát sinh đối với những giao dịch có liên quan.
Công ty TNHH Đầu tư Cổ Chiên	<p>Hoạt động chính: Đầu tư xây dựng, khai thác, kinh doanh hạ tầng kỹ thuật theo phương thức hợp đồng xây dựng – kinh doanh – chuyển giao (BOT); Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê; Xây dựng công trình đường sắt.</p> <p>Công ty TNHH Đầu tư Cổ Chiên là Công ty con của TCPH nên không cạnh tranh với nhau trong hoạt động kinh doanh.</p>	<p>Chức vụ: Chủ tịch HĐQT công ty</p> <p>Tỷ lệ sở hữu: 0%</p>	LGC đảm bảo thực hiện các phương án kiểm soát xung đột lợi ích theo đúng quy định pháp luật và thực hiện công bố thông tin minh bạch trong trường hợp phát sinh đối với những giao dịch có liên quan.
Công ty Cổ phần Đầu tư Năm Bảy	<p>Hoạt động chính: Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.; Xây dựng công trình giao thông, cầu phà, đường bộ, đường sắt; San lấp mặt bằng, xây dựng công trình, hạng mục công trình dân dụng; kỹ thuật, kết cấu công trình; Xây dựng công trình thủy lợi, thủy điện, nhiệt điện,..</p>	<p>Chức vụ: Thành viên HĐQT công ty</p> <p>Tỷ lệ sở hữu: 0%</p>	LGC đảm bảo thực hiện các phương án kiểm soát xung đột lợi ích theo đúng quy định pháp luật và thực hiện công bố thông tin minh bạch trong trường hợp phát sinh đối với những giao dịch có liên quan.

	Công ty Cổ phần Đầu tư Năm Bảy Bảy và TCPH là Công ty thành viên thuộc CII Group nên không cạnh tranh với nhau trong hoạt động kinh doanh.	tin minh bạch trong trường hợp phát sinh đối với những giao dịch có liên quan.
--	--	--

3.1.5. Ông Francis Gerard E. Aberilla

- Họ và tên: Francis Gerard Elizaga Aberilla
- Giới tính: Nam
- Số CCCD/Hộ chiếu: P5582037B, Ngày cấp: 30/09/2020, Nơi cấp: PE Hà Nội
- Ngày sinh: 29/6/1964
- Nơi sinh: Iligan City
- Quốc tịch: Phi-lip-pin
- Quê quán: Phi-lip-pin
- Địa chỉ: AW-1701 The Manor 1, 91 Nguyễn Hữu Cánh, P.22, Q. Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn:

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Kỹ sư quản trị công nghiệp	Quản trị công nghiệp	De La Salle – Philippines

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2004 - Hiện tại	NLEX Corporation (Philippines)	Phó Tổng Giám Đốc
Tháng 5/2018 – Hiện tại	Công ty CP Đầu tư Cầu đường CII	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám Đốc
Tháng 4/2020 – Hiện tại	Metro Pacific Tollways Vietnam Co., Ltd	Tổng Giám Đốc

Từ 08/2023 – Nay	Công ty Cổ phần Dịch vụ Quản lý Khai thác Cầu đường CII	Thành viên HĐQT
---------------------	--	-----------------

- Chức vụ đang nắm giữ tại TCPH: Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám Đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:
 - + Phó Tổng Giám đốc – NLEX Corporation (Philippines).
 - + Tổng Giám Đốc - Metro Pacific Tollways Vietnam Co., Ltd
 - + Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dịch vụ Quản lý Khai thác Cầu đường CII.
- Số lượng cổ phiếu sở hữu của bản thân: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Số lượng cổ phiếu được đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Tỷ lệ sở hữu của những người có liên quan gồm (kể rõ mối quan hệ, số cổ phần nắm sở hữu, tỷ lệ sở hữu của từng người): Không có
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: thù lao HĐQT
- Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức phát hành, Công ty con của Tổ chức phát hành, công ty do Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với ông Francis Gerard Elizaga Aberilla và những người có liên quan của ông Francis Gerard Elizaga Aberilla: không có
- Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác trong năm 2023, 2024 và 30/06/2025:

Thù lao, tiền lương (trước thuế TNCN)			Lợi ích khác
Năm 2023	Năm 2024	30/06/2025	Tiền thưởng/Cổ phiếu được nhận theo chương trình lựa chọn người lao động/cổ tức
1.061 triệu đồng	1.347 triệu đồng	751 triệu đồng	không có

- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký phát hành: Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với LGC hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của LGC:

Tên Doanh nghiệp	Hoạt động chính của doanh nghiệp	Mối quan hệ của doanh nghiệp với người nội bộ	Phương án kiểm soát xung đột lợi ích
Công ty Cổ phần Dịch vụ Quản lý Khai thác Cầu đường CII	<p>Hoạt động chính : Dịch vụ thu phí giao thông; Xây dựng công trình đường bộ; Xây dựng công trình đường sắt; Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác,...</p> <p>Công ty Cổ phần Dịch vụ Quản lý Khai thác Cầu đường CII là Công ty con của TCPH nên không cạnh tranh với nhau trong hoạt động kinh doanh</p>	<p>Chức vụ: Thành viên HĐQT</p> <p>Tỷ lệ sở hữu: 0%</p>	LGC đảm bảo thực hiện các phương án kiểm soát xung đột lợi ích theo đúng quy định pháp luật và thực hiện công bố thông tin minh bạch trong trường hợp phát sinh đối với những giao dịch có liên quan.

3.1.6. Ông Lê Văn Nam

- Họ và tên: Lê Văn Nam
- Giới tính: Nam
- Số CCCD/Hộ chiếu: 038076009051, Ngày cấp: 27/11/2021, Nơi cấp: Cục CSQLHC TTXXH
- Ngày sinh: 12/6/1976
- Nơi sinh: Thanh Hóa
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Thanh Hóa
- Địa chỉ thường trú: T5-A12b.11 C/c Masteri Thảo Điền, phường An Khánh, Thành phố Hồ Chí Minh
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn:

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
----------	--------------	---------------

Đại học	Luật kinh tế	Trường Đại học luật Hà Nội
---------	--------------	----------------------------

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1999 - 2000	Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa	Chuyên viên
2000 - 2002	Công ty TNHH Đức Phương	Trưởng phòng Mua sắm Tổng hợp
2002	Công ty CP Đầu tư và Dịch vụ TP.HCM (Invesco)	Tổ trưởng Trạm thu phí
2002 - 2006	Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP.HCM (CII)	Nhân viên Phó Trạm trưởng Trưởng phòng KTHC Xí nghiệp Dịch vụ Thu phí
2006 - 2009	Văn phòng Luật sư Đạt Nguyễn - Vietlaw	Chuyên viên pháp lý
2009 - 2010	Văn phòng Luật sư Đạt Nguyễn - Vietlaw	Luật sư
2011 - 2020	Văn phòng Luật sư Quang Lê, thành phố Hồ Chí Minh	Luật sư
2011 - 2020	Công ty TNHH Thương mại và Công nghệ Kỹ thuật TNT	Trưởng Văn phòng Đại diện, TP.HCM
Từ 2020 - nay	Công ty TNHH Địa ốc Nam Việt Hưng	Giám đốc
Từ 2023 - nay	Công ty Cổ phần Y khoa TPK	Giám đốc
2019 - 2020	Công ty cổ phần Hạ tầng nước Sài Gòn	Giám đốc Hành chính – Nhân sự
2020 - 2024	Công ty cổ phần Hạ tầng nước Sài Gòn	Phó Tổng Giám đốc

Từ tháng 04/2023 đến nay	Công ty CP Đầu tư Cầu đường CII	Thành viên độc lập Hội đồng quản trị
-----------------------------	---------------------------------	---

- Chức vụ đang nắm giữ tại TCPH: Thành viên độc lập Hội đồng quản trị
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:
 - + Giám đốc Công ty TNHH Địa ốc Nam Việt Hưng.
 - + Giám đốc Công ty Cổ phần Y khoa TPK.
- Số lượng cổ phiếu sở hữu của bản thân: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Số lượng cổ phiếu được đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Tỷ lệ sở hữu của những người có liên quan gồm (kể rõ mối quan hệ, số cổ phần nắm sở hữu, tỷ lệ sở hữu của từng người): Không có
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: thù lao HĐQT
- Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức phát hành, Công ty con của Tổ chức phát hành, công ty do Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với ông Lê Văn Nam và những người có liên quan của ông Lê Văn Nam: không có
- Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác trong năm 2023, 2024 và 30/06/2025:

Thù lao, tiền lương (trước thuế TNCN)			Lợi ích khác
Năm 2023	Năm 2024	30/06/2025	Tiền thưởng/Cổ phiếu được nhận theo chương trình lựa chọn người lao động/cổ tức
0 đồng	134 triệu đồng	112 triệu đồng	không có

- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký phát hành: Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với LGC hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của LGC: Không có.
- Phương án kiểm soát xung đột lợi ích: LGC đảm bảo thực hiện các phương án kiểm soát xung đột lợi ích theo đúng quy định pháp luật và thực hiện công bố thông tin minh bạch trong trường hợp phát sinh đối với những giao dịch có liên quan.

3.1.7. Ông Luis Soriano Reñon

- Họ và tên: Luis Soriano Reñon

- Giới tính: Nam
- Số CCCD/Hộ chiếu: P1140605B
- Ngày sinh: 26/03/1970
- Nơi sinh: Thành phố Cabanatuan
- Quốc tịch: Philippines
- Quê quán: Philippines
- Địa chỉ thường trú: 29 Teodoro M. Kalaw St. Executive Villagers Society BF Homes, Phase V, Thành phố Paranaque, Philippines.
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn:

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Cử nhân Khoa học Thương mại	Chuyên ngành Kế toán	Đại học Araullo
Cao học	Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh	Đại học Ateneo de Manila

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1991 - 1997	Ernst & Young - Manila & Singapore	Kiểm toán và Tư vấn Kinh doanh
1997 - 2000	Novartis Asia Pacific, Singapore	Kiểm toán khu vực/Trưởng nhóm
Tháng 10/2000 - Tháng 4/2004	Novartis Healthcare Philippines	Trưởng phòng Tài chính, Hành chính và Vận hành
Tháng 02/2010 - Tháng 03/2011	Wyeth Philippines, Inc	Giám đốc tài chính
Tháng 04/2011 - Tháng 12/2014	Pfizer, Inc. Philippines	Giám đốc tài chính Quốc gia
Tháng 01/2014 - Tháng 06/2018	Các thị trường mới nổi của Pfizer Inc. (Philippines, Thái Lan, Malaysia, Indonesia, Việt Nam và Đông Dương, Pakistan và Ấn Độ)	Giám đốc tài chính vùng

Tháng 07/2018 - Tháng 11/2024	PLDT	Phó chủ tịch cấp cao Kiểm toán nội bộ của Tập đoàn
Tháng 11/2024 – Hiện tại	Metro Pacific Tollways Corporation	Phó Chủ tịch Cấp cao, Giám đốc Tài chính Tập đoàn, Giám đốc Tài chính
Tháng 04/2025 – Hiện tại	Công ty Cổ phần Đầu tư Cầu đường CII	Thành viên độc lập Hội đồng quản trị

- Chức vụ đang nắm giữ tại TCPH: Thành viên độc lập Hội đồng quản trị
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Phó Chủ tịch Cấp cao kiêm Giám đốc Tài chính Tập đoàn – Metro Pacific Tollways Corporation.
- Số lượng cổ phiếu sở hữu của bản thân: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Số lượng cổ phiếu được đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Tỷ lệ sở hữu của những người có liên quan gồm (kể rõ mối quan hệ, số cổ phần nắm sở hữu, tỷ lệ sở hữu của từng người): Không có
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: thù lao HĐQT
- Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức phát hành, Công ty con của Tổ chức phát hành, công ty do Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với ông Luis Soriano Reñon và những người có liên quan của ông Luis Soriano Reñon: không có
- Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác trong năm 2023, 2024 và 30/06/2025:

Thù lao, tiền lương (trước thuế TNCN)			Lợi ích khác
Năm 2023	Năm 2024	30/06/2025	Tiền thưởng/Cổ phiếu được nhận theo chương trình lựa chọn người lao động/cổ tức
0 đồng	0 đồng	0 đồng	không có

- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký phát hành: Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có

- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với LGC hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của LGC: Không có
- Phương án kiểm soát xung đột lợi ích: LGC đảm bảo thực hiện các phương án kiểm soát xung đột lợi ích theo đúng quy định pháp luật và thực hiện công bố thông tin minh bạch trong trường hợp phát sinh đối với những giao dịch có liên quan.

3.2. Danh sách thành viên Ban Kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Trưởng Ban kiểm soát
2	Bà Dương Thị Long Nghi	Thành viên Ban kiểm soát
3	Bà Lương Kim Diên An	Thành viên Ban kiểm soát

3.2.1. Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh

- Họ và tên: Nguyễn Thị Hồng Hạnh
- Giới tính: Nữ
- Ngày/tháng/năm sinh: 07/01/1980
- Nơi sinh: Gia Lai
- Số CCCD/Thẻ căn cước/Hộ chiếu: 064180000019, ngày cấp: 12/10/2022, nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: 13.6 lô 1, chung cư Hồng Lĩnh, đường 9A, xã Bình Hưng, TP.HCM.
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn:

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
MBA	Quản trị Kinh doanh	Đại học Columbia Southern (CSU)
Cử nhân Kinh tế	Tài chính Doanh nghiệp	Trường Đại học Kinh tế TP.HCM

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 2003 – 2005	Công ty TNHH Giao nhận ALTus	Kế toán
Từ 2005 - 2006	Công ty Obayashi Corporation	Kế toán Tổng hợp
Từ 2006 - 2010	Công ty Quản lý Quỹ Việt Nam	Trưởng phòng Kế toán
Từ 2010 - 2014	Công ty Cổ phần Chứng khoán Hùng Vương	Quản lý Văn phòng
Từ 2014 - 2015	Công ty Quản lý Quỹ ACE LIFE.	Kế toán trưởng
Từ 2015 - 2016	Công ty Riverorchid PR và Công ty TNHH Sự lựa chọn trong DV Bất động sản	Tư vấn Tài chính
Từ tháng 06/2016 - 07/2017	Công ty Cổ phần Hạ tầng Nước Sài Gòn	Kế toán trưởng
Từ tháng 08/2017 - 09/2023	Công ty Cổ phần Hạ tầng Nước Sài Gòn	Giám đốc Tài chính kiêm Kế toán trưởng
Từ tháng 10/2023 đến nay	Công ty Cổ phần Hạ tầng Nước Sài Gòn	Phó Tổng giám đốc kiêm Giám đốc Tài chính
Từ 5/2018 đến nay	Công ty CP Cấp Nước Sài Gòn Đankia	Trưởng ban kiểm soát
Từ 4/2024 đến nay	Công ty CP Kỹ thuật Enviro	Chủ tịch HĐQT
Từ 5/2024 đến nay	Công ty Đầu tư Nước Tân Hiệp	Thành viên HĐQT
Từ 9/2022 đến nay	Công ty Cổ phần Cấp thoát Nước Củ Chi	Chủ tịch HĐQT
Từ 8/2024 đến nay	Công ty Cổ phần Nước Sài Gòn An Khê	Chủ tịch HĐQT
Từ 2023 đến nay	Công ty Cổ phần Cấp thoát Nước Gia Lai	Thành viên HĐQT kiêm tổng giám đốc
Từ 10/2024 đến nay	Công ty Cổ phần Cấp Nước Sài Gòn – Pleiku	Chủ tịch HĐQT

Từ năm 2023 đến nay	Công ty Cổ phần Đầu tư Cầu đường CII	Trưởng Ban kiểm soát
---------------------	--------------------------------------	----------------------

- Chức vụ đang nắm giữ tại TCPH: Trưởng Ban kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:
 - + Phó Tổng giám đốc kiêm Giám đốc Tài chính Công ty Cổ phần Hạ tầng Nước Sài Gòn.
 - + Trưởng ban kiểm soát Công ty CP Cấp Nước Sài Gòn Đankia.
 - + Chủ tịch HĐQT Công ty CP Kỹ thuật Enviro.
 - + Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Cấp thoát Nước Củ Chi
 - + Trưởng Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Nước Sài Gòn An Khê
 - + Thành viên HĐQT kiêm tổng giám đốc Công ty Cổ phần Cấp thoát Nước Gia Lai.
 - + Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Cấp Nước Sài Gòn – Pleiku.
- Số lượng cổ phiếu sở hữu của bản thân: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Số lượng cổ phiếu được đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Tỷ lệ sở hữu của những người có liên quan gồm (kể rõ mối quan hệ, số cổ phần nắm sở hữu, tỷ lệ sở hữu của từng người): Không có
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: thù lao BKS
- Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức phát hành, Công ty con của Tổ chức phát hành, công ty do Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh và những người có liên quan của bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh: không có
- Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác trong năm 2023, 2024 và 30/06/2025:

Thù lao, tiền lương (trước thuế TNCN)			Lợi ích khác
Năm 2023	Năm 2024	30/06/2025	Tiền thưởng/Cổ phiếu được nhận theo chương trình lựa chọn người lao động/cổ tức
0 đồng	107 triệu đồng	89 triệu đồng	không có

- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký phát hành: Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với LGC hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của LGC: Không có.
- Phương án kiểm soát xung đột lợi ích: LGC đảm bảo thực hiện các phương án kiểm soát xung đột lợi ích theo đúng quy định pháp luật và thực hiện công bố thông tin minh bạch trong trường hợp phát sinh đối với những giao dịch có liên quan.

3.2.2. Bà Dương Thị Long Nghi

- Họ và tên: Dương Thị Long Nghi
- Giới tính: Nữ
- Số CCCD/Hộ chiếu: 079175033692, Ngày cấp: 10/5/2021, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH
- Ngày sinh: 26/08/1975
- Nơi sinh: TP Hồ Chí Minh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Tiền Giang
- Địa chỉ thường trú: 231 Võ Văn Tần, Phường Bàn Cờ, TP Hồ Chí Minh
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn:

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Đại học	Anh Văn	Đại học ngoại ngữ Hà Nội
Cao đẳng	Kế toán	Trường Cao đẳng kinh tế đối ngoại

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1997 - 2001	Quỹ Đầu tư Phát triển TP.HCM (HFIC)	Nhân viên
2002 - 2012	Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP.HCM	Nhân viên

2012 đến T6/2025	Công ty TNHH MTV cầu Sài Gòn	Kế toán trưởng
2023 đến nay	Công ty Cổ phần Đầu tư Cầu đường CII	Thành viên Ban kiểm soát

- Chức vụ đang nắm giữ tại TCPH: Thành viên Ban kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có
- Số lượng cổ phiếu sở hữu của bản thân: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Số lượng cổ phiếu được đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Tỷ lệ sở hữu của những người có liên quan gồm (kể rõ mối quan hệ, số cổ phần nắm sở hữu, tỷ lệ sở hữu của từng người): Không có
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: thù lao BKS
- Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức phát hành, Công ty con của Tổ chức phát hành, công ty do Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với bà Dương Thị Long Nghi và những người có liên quan của bà Dương Thị Long Nghi: không có
- Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác trong năm 2023, 2024 và 30/06/2025:

Thù lao, tiền lương (trước thuế TNCN)			Lợi ích khác
Năm 2023	Năm 2024	30/06/2025	Tiền thưởng/Cổ phiếu được nhận theo chương trình lựa chọn người lao động/cổ tức
80 triệu đồng	108 triệu đồng	67 triệu đồng	không có

- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký phát hành: Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với LGC hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của LGC: Không có
- Phương án kiểm soát xung đột lợi ích: LGC đảm bảo thực hiện các phương án kiểm soát xung đột lợi ích theo đúng quy định pháp luật và thực hiện công bố thông tin minh bạch trong trường hợp phát sinh đối với những giao dịch có liên quan.

3.2.3. Bà Lương Kim Diên An

- Họ và tên: Lương Kim Diên An
- Giới tính: Nữ
- Số CCCD/Hộ chiếu: 056186000245, Ngày cấp: 13/01/2022, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.
- Ngày sinh: 10/01/1986
- Nơi sinh: Nha Trang, Khánh Hoà
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Khánh Hoà
- Địa chỉ thường trú: Chung cư Thủ Thiêm Star, số 1, đường 54, phường Bình Trưng, Tp. Hồ Chí Minh.
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn:

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Đại học	Kế toán – Kiểm toán	Trường Đại học Kinh tế Luật (trực thuộc Đại học Quốc Gia Tp HCM)
Thành viên Hiệp hội Kiểm toán Viên Việt Nam (VACPA)	Kiểm toán	Hiệp hội Kiểm toán Viên Việt Nam (VACPA)
Thành viên Hiệp hội Kế toán Công chứng Anh Quốc (ACCA)	Tài chính – kế toán	Hiệp hội Kế toán Công chứng Anh Quốc (ACCA)

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2008 - 2010	Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam	Trợ lý kiểm toán
2011 – 2013	Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam	Trưởng nhóm kiểm toán
2014 - 2017	Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam	Chủ nhiệm kiểm toán

2018 – 7/2019	Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam	Chủ nhiệm kiểm toán cao cấp
7/2019 – 3/2020	Công ty Cổ phần Đầu tư Cầu đường CII	Giám sát tài chính
3/2020 – nay	Công ty TNHH Metro Pacific Tollways Việt Nam (Công ty con của Metro Pacific Tollways Corporation)	Giám sát tài chính
06/2020 - nay	Công ty Cổ phần Đầu tư Cầu đường CII	Thành viên Ban kiểm soát

- Chức vụ đang nắm giữ tại TCPH: Thành viên Ban kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Giám sát tài chính Công ty TNHH Metro Pacific Tollways Việt Nam (Công ty con của Metro Pacific Tollways Corporation).
- Số lượng cổ phiếu sở hữu của bản thân: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Số lượng cổ phiếu được đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Tỷ lệ sở hữu của những người có liên quan gồm (kể rõ mối quan hệ, số cổ phần nắm sở hữu, tỷ lệ sở hữu của từng người): Không có
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: thù lao BKS
- Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức phát hành, Công ty con của Tổ chức phát hành, công ty do Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với bà Lương Kim Diên An và những người có liên quan của bà Lương Kim Diên An: không có
- Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác trong năm 2023, 2024 và 30/06/2025:

Thù lao, tiền lương (trước thuế TNCN)			Lợi ích khác
Năm 2023	Năm 2024	30/06/2025	Tiền thưởng/Cổ phiếu được nhận theo chương trình lựa chọn người lao động/cổ tức
80 triệu đồng	108 triệu đồng	67 triệu đồng	không có

- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký phát hành: Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với LGC hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của LGC: Không có

- Phương án kiểm soát xung đột lợi ích: LGC đảm bảo thực hiện các phương án kiểm soát xung đột lợi ích theo đúng quy định pháp luật và thực hiện công bố thông tin minh bạch trong trường hợp phát sinh đối với những giao dịch có liên quan.

3.3. Danh sách thành viên Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Nguyễn Văn Chính	Tổng Giám đốc
2	Ông Nguyễn Duy Minh	Phó Tổng Giám đốc
3	Ông Francis Gerard Elizaga Aberilla	Phó Tổng Giám đốc
4	Ông Lê Trung Hiếu	Giám đốc Tài chính
5	Bà Lương Thị Thu Yến	Kế toán trưởng

3.3.1. Ông Nguyễn Văn Chính

Chi tiết tại 3.1.4

3.3.2. Ông Nguyễn Duy Minh

- Họ và tên: Nguyễn Duy Minh
- Giới tính: Nam
- Số CCCD/Hộ chiếu: 040090010998, ngày cấp: 05/08/2022, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.
- Ngày sinh: 08/03/1990
- Nơi sinh: Nghệ An
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Nghệ An
- Địa chỉ thường trú: 1128 chung cư Flora Anh Đào, 619 Đỗ Xuân Hợp, P. Phước Long, TP.HCM
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn:

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
----------	--------------	---------------

Đại học	Kỹ sư xây dựng cầu đường	Trường Đại học Giao thông vận tải, Hà Nội
---------	--------------------------	--

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2018 - 2019	Công ty Cổ phần Xây dựng Hạ tầng CII	Nhân viên phòng kỹ thuật
2019 - 2021	Công ty Cổ phần Xây dựng Hạ tầng CII	Phó giám đốc – Ban điều hành
2022 - 2023	Công ty Cổ phần Đầu tư Cầu Đường CII	Phó phòng nghiên cứu và phát triển dự án
2023 - 2024	Công ty Cổ phần Đầu tư Cầu Đường CII	Trưởng phòng nghiên cứu và phát triển dự án
2024 – 02/2025	Công ty Cổ phần Đầu tư Cầu Đường CII	Giám đốc đầu tư
10/2022 – Đến nay	Công ty TNHH MTV cầu Sài Gòn	Giám đốc
05/2023 – Đến nay	Công ty Cổ phần BOT Trung Lương – Mỹ Thuận	Phó Tổng Giám đốc
06/2024 - nay	Công ty Cổ phần BOT Trung Lương – Mỹ Thuận	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc
02/2025 – nay	Công ty Cổ phần Đầu tư Cầu Đường CII	Phó Tổng Giám đốc
04/2025 - nay	Công ty TNHH MTV Cầu đường Hiền An Bình	Giám đốc
07/2025- nay	Công ty CP Đầu tư hạ tầng kỹ thuật thành phố Hồ Chí Minh	Giám đốc quản lý xây dựng hạ tầng
07/2025- nay	Công ty CP Đầu tư và xây dựng Xa Lộ Hà Nội	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc

- Chức vụ đang nắm giữ tại TCPH: Phó Tổng Giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:
 - + Giám đốc quản lý xây dựng hạ tầng Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP.HCM.

- + Giám đốc Công ty TNHH MTV cầu Sài Gòn.
- + Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần BOT Trung Lương – Mỹ Thuận.
- + Giám đốc Công ty TNHH MTV Cầu đường Hiền An Bình
- + Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty CP Đầu tư và xây dựng Xa Lộ Hà Nội
- Số lượng cổ phiếu sở hữu của bản thân: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Số lượng cổ phiếu được đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Tỷ lệ sở hữu của những người có liên quan gồm (kể rõ mối quan hệ, số cổ phần nắm sở hữu, tỷ lệ sở hữu của từng người): Không có
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: Tiền lương Ban điều hành
- Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức phát hành, Công ty con của Tổ chức phát hành, công ty do Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với ông Nguyễn Duy Minh và những người có liên quan của ông Nguyễn Duy Minh: không có.
- Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác trong năm 2023, 2024 và 30/06/2025:

Thù lao, tiền lương (trước thuế TNCN)			Lợi ích khác
Năm 2023	Năm 2024	30/06/2025	Tiền thưởng/Cổ phiếu được nhận theo chương trình lựa chọn người lao động/cổ tức
0 đồng	0 đồng	463 triệu đồng	không có

- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký phát hành: Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với LGC hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của LGC:

Tên Doanh nghiệp	Hoạt động chính của doanh nghiệp	Mối quan hệ của doanh nghiệp với người nội bộ	Phương án kiểm soát xung đột lợi ích
------------------	----------------------------------	---	--------------------------------------

<p>Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP.HCM (CII)</p>	<p>Hoạt động chính: Đầu tư xây dựng, khai thác, kinh doanh hạ tầng kỹ thuật đô thị theo phương thức hợp đồng xây dựng – kinh doanh – chuyển giao (B.O.T); hợp đồng xây dựng chuyển giao (BT); thực hiện thu phí giao thông đường bộ; kinh doanh bất động sản; thi công xây dựng; khai thác sản xuất đá, gạch; mua bán vật tư xây dựng, cho thuê máy móc thiết bị; cung cấp dịch vụ thu phí giao thông; cung cấp thiết bị, lắp đặt và duy tu trạm thu phí giao thông; trồng cây xanh; cung cấp dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan; đầu tư và quản lý các công ty con, công ty liên doanh, liên kết</p> <p>CII là Công ty mẹ của TCPH nên không cạnh tranh với nhau trong trong hoạt động kinh doanh</p>	<p>Chức vụ: Giám đốc quản lý xây dựng hạ tầng.</p> <p>Tỷ lệ sở hữu: 0%</p>	<p>LGC đảm bảo thực hiện các phương án kiểm soát xung đột lợi ích theo đúng quy định pháp luật và thực hiện công bố thông tin minh bạch trong trường hợp phát sinh đối với những giao dịch có liên quan</p>
<p>Công ty TNHH MTV Cầu đường Hiền An Bình</p>	<p>Hoạt động chính: Xây dựng công trình đường bộ (chi tiết xây dựng công trình giao thông); Đầu tư xây dựng, khai thác, kinh doanh hạ tầng kỹ thuật đô thị theo phương thức hợp đồng xây dựng – kinh doanh – chuyển giao (B.O.T); hợp đồng xây dựng chuyển giao (BT); kinh doanh bất động sản; xây dựng công trình dân dụng, công trình công nghiệp, công trình đường ống thoát nước; công trình đường sắt; kho bãi và lưu giữ hàng hoá; cung cấp nước sạch; hoạt động tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật). Hiền An Bình là Công ty con của TCPH nên không cạnh tranh với nhau trong trong hoạt động kinh doanh</p>	<p>Chức vụ: Giám đốc công ty.</p> <p>Tỷ lệ sở hữu: 0%</p>	<p>LGC đảm bảo thực hiện các phương án kiểm soát xung đột lợi ích theo đúng quy định pháp luật và thực hiện công bố thông tin minh bạch trong trường hợp phát sinh đối với những giao dịch có liên quan.</p>
<p>Công ty cổ phần đầu tư</p>	<p>Hoạt động chính: Đầu tư xây dựng - kinh doanh – chuyển giao các công trình giao</p>	<p>Chức vụ: Thành viên</p>	<p>LGC đảm bảo thực hiện các</p>

<p>và xây dựng Xa lộ Hà Nội.</p>	<p>thông BOT; Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê; Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác; ...</p> <p>Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng Xa lộ Hà Nội là Công ty con của TCPH nên không cạnh tranh với nhau trong hoạt động kinh doanh</p>	<p>HĐQT kiêm Giám đốc công ty</p> <p>Tỷ lệ sở hữu: 0%</p>	<p>phương án kiểm soát xung đột lợi ích theo đúng quy định pháp luật và thực hiện công bố thông tin minh bạch trong trường hợp phát sinh đối với những giao dịch có liên quan.</p>
<p>Công ty Cổ phần BOT Trung Lương – Mỹ Thuận</p>	<p>Hoạt động chính: Đầu tư xây dựng, khai thác, kinh doanh hạ tầng kỹ thuật theo phương thức hợp đồng xây dựng – kinh doanh – chuyển giao (BOT); Hợp đồng xây dựng – chuyển giao (BT); Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác;..</p> <p>Công ty Cổ phần BOT Trung Lương – Mỹ Thuận là Công ty con của TCPH nên không cạnh tranh với nhau trong hoạt động kinh doanh.</p>	<p>Chức vụ: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc công ty.</p> <p>Tỷ lệ sở hữu: 0%</p>	<p>LGC đảm bảo thực hiện các phương án kiểm soát xung đột lợi ích theo đúng quy định pháp luật và thực hiện công bố thông tin minh bạch trong trường hợp phát sinh đối với những giao dịch có liên quan.</p>
<p>Công ty TNHH MTV cầu Sài Gòn</p>	<p>Hoạt động chính: Xây dựng công trình đường bộ; Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác; Xây dựng công trình công ích khác; Lắp đặt hệ thống xây dựng khác,....</p> <p>Công ty TNHH MTV cầu Sài Gòn và TCPH là Công ty thành viên thuộc CII Group nên không cạnh tranh với nhau trong hoạt động kinh doanh.</p>	<p>Chức vụ: Giám đốc công ty</p> <p>Tỷ lệ sở hữu: 0%</p>	<p>LGC đảm bảo thực hiện các phương án kiểm soát xung đột lợi ích theo đúng quy định pháp luật và thực hiện công bố thông tin</p>

		minh bạch trong trường hợp phát sinh đối với những giao dịch có liên quan.
--	--	---

3.3.3. Ông Francis Gerard Elizaga Aberilla

Chi tiết tại 3.1.5.

3.3.4. Ông Lê Trung Hiếu

- Họ và tên: **Lê Trung Hiếu**
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 14/11/1987
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: 290 Quang Trung, Phường An Hội Đông, TP.HCM.
- Số CCCD/Thẻ căn cước/Hộ chiếu: 079087036422 Ngày cấp: 29/11/2021
- Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH
- Trình độ học vấn: 12/12
- Trình độ chuyên môn:

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh	University of Bolton (UK)
Cử nhân	Tài Chính	Southeastern Louisiana University (USA)

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2010 - 2013	Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín (SBS)	Chuyên viên phân tích
2013 - 2014	Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Thành Thành Công	Chuyên viên phân tích
2014 – 2017	Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Hạ Tầng Kỹ Thuật Thành Phố Hồ Chí Minh	Chuyên viên phân tích cao cấp

2017 – 2022	Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Hạ Tầng Kỹ Thuật Thành Phố Hồ Chí Minh	Phó Giám Đốc Quản Lý Vốn
2020 đến nay	Công ty Cổ phần Đầu tư Cầu đường CII	Giám Đốc Tài Chính
2022 đến nay	Công ty Cổ phần Đầu tư Năm Bảy Bảy	Thành viên Ban Kiểm Soát
2022 đến nay	Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Hạ Tầng Kỹ Thuật Thành Phố Hồ Chí Minh	Giám Đốc Quản Lý Vốn

- Chức vụ công tác tại Công ty: Giám đốc Tài chính.
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:
 - + Giám đốc quản lý vốn Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP.HCM.
 - + Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Đầu tư Năm Bảy Bảy.
- Số lượng cổ phiếu sở hữu của bản thân: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.
- Số lượng cổ phiếu được đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.
- Tỷ lệ sở hữu của những người có liên quan gồm (kể rõ mối quan hệ, số cổ phần nắm sở hữu, tỷ lệ sở hữu của từng người): Không có.
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.
- Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác trong năm 2023, 2024 và 30/06/2025:

Thù lao, tiền lương (trước thuế TNCN)			Lợi ích khác
Năm 2023	Năm 2024	30/06/2025	Tiền thưởng/Cổ phiếu được nhận theo chương trình lựa chọn người lao động/cổ tức
0 đồng	0 đồng	0 đồng	không có

- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký phát hành: Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với LGC hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của LGC:

Tên Doanh nghiệp	Hoạt động chính của doanh nghiệp	Mối quan hệ của doanh	Phương án kiểm soát
------------------	----------------------------------	-----------------------	---------------------

		nghiệp với người nội bộ	xung đột lợi ích
Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP.HCM (CII)	<p>Hoạt động chính: Đầu tư xây dựng, khai thác, kinh doanh hạ tầng kỹ thuật đô thị theo phương thức hợp đồng xây dựng – kinh doanh – chuyển giao (B.O.T); hợp đồng xây dựng chuyển giao (BT); thực hiện thu phí giao thông đường bộ; kinh doanh bất động sản; thi công xây dựng; khai thác sản xuất đá, gạch; mua bán vật tư xây dựng, cho thuê máy móc thiết bị; cung cấp dịch vụ thu phí giao thông; cung cấp thiết bị, lắp đặt và duy tu trạm thu phí giao thông; trồng cây xanh; cung cấp dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan; đầu tư và quản lý các công ty con, công ty liên doanh, liên kết</p> <p>CII là Công ty mẹ của TCPH nên không cạnh tranh với nhau trong hoạt động kinh doanh</p>	<p>Chức vụ: Giám đốc quản lý vốn.</p> <p>Tỷ lệ sở hữu: 0%</p>	LGC đảm bảo thực hiện các phương án kiểm soát xung đột lợi ích theo đúng quy định pháp luật và thực hiện công bố thông tin minh bạch trong trường hợp phát sinh đối với những giao dịch có liên quan
Công ty Cổ phần Đầu tư Năm Bảy Bảy	<p>Hoạt động chính: Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê; Xây dựng công trình giao thông, cầu phà, đường bộ, đường sắt; San lấp mặt bằng, xây dựng công trình, hạng mục công trình dân dụng; kỹ thuật, kết cấu công trình; Xây dựng công trình thủy lợi, thủy điện, nhiệt điện,..</p> <p>Công ty Cổ phần Đầu tư Năm Bảy Bảy và TCPH là Công ty thành viên thuộc CII Group nên không cạnh tranh với nhau trong hoạt động kinh doanh.</p>	<p>Chức vụ: Thành viên HĐQT công ty</p> <p>Tỷ lệ sở hữu: 0%</p>	LGC đảm bảo thực hiện các phương án kiểm soát xung đột lợi ích theo đúng quy định pháp luật và thực hiện công bố thông tin minh bạch trong trường hợp phát sinh đối với những giao dịch có liên quan.

3.3.5. Bà Lương Thị Thu Yến

- Họ và tên: Lương Thị Thu Yến
- Giới tính: Nữ
- Số CCCD/Hộ chiếu: 036181023683, Ngày cấp: 10/7/2021, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.
- Ngày sinh: 24/09/1981
- Nơi sinh: Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Trục Hưng, Trục Ninh, Nam Định.
- Địa chỉ thường trú: Căn hộ 802 Chung cư Tecco Central Home Số 6-8 Nguyễn Thiện Thuật, Phường Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn:

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh	Trường Đại học Bình Dương
Cử nhân	Quản trị kế toán	Trường Đại học Bình Dương

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2004 - 2007	Công ty TNHH XDKD CSHT Cao su VN	Kế toán
2008 - 2012	Công ty TNHH Đầu tư hạ tầng - VRG	Kế toán tổng hợp
2013 - 2016	Công ty TNHH Đầu tư hạ tầng - VRG	Phó phòng TCKT
2017 – nay	Công ty TNHH MTV Đầu tư hạ tầng - VRG	Kế toán trưởng
Tháng 12/2020 đến nay	Công ty Cổ phần Đầu tư Cầu đường CII	Kế toán trưởng

15/07/2025 đến nay	Công ty TNHH MTV Cầu đường Hiền An Bình	Kế toán trưởng
-----------------------	--	----------------

- Chức vụ đang nắm giữ tại TCPH: Kế toán trưởng
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:
 - + Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV Đầu tư Hạ tầng – VRG.
 - + Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV Cầu đường Hiền An Bình.
- Số lượng cổ phiếu sở hữu của bản thân: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Số lượng cổ phiếu được đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Tỷ lệ sở hữu của những người có liên quan gồm (kể rõ mối quan hệ, số cổ phần nắm sở hữu, tỷ lệ sở hữu của từng người): Không có
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: Tiền lương
- Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức phát hành, Công ty con của Tổ chức phát hành, công ty do Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với bà Lương Thị Thu Yến và những người có liên quan của bà Lương Thị Thu Yến: không có.
- Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác trong năm 2023, 2024 và 30/06/2025:

Thù lao, tiền lương (trước thuế TNCN)			Lợi ích khác
Năm 2023	Năm 2024	30/06/2025	Tiền thưởng/Cổ phiếu được nhận theo chương trình lựa chọn người lao động/cổ tức
632 triệu đồng	766 triệu đồng	339 triệu đồng	không có

- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký phát hành: Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với LGC hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của LGC:

Tên Doanh nghiệp	Hoạt động chính của doanh nghiệp	Mối quan hệ của doanh	Phương án kiểm soát
------------------	----------------------------------	-----------------------	---------------------

		nghiệp với người nội bộ	xung đột lợi ích
Công ty TNHH MTV Cầu đường Hiền An Bình	Hoạt động chính: Xây dựng công trình đường bộ (chi tiết xây dựng công trình giao thông); Đầu tư xây dựng, khai thác, kinh doanh hạ tầng kỹ thuật đô thị theo phương thức hợp đồng xây dựng – kinh doanh – chuyển giao (B.O.T); hợp đồng xây dựng chuyển giao (BT); kinh doanh bất động sản; xây dựng công trình dân dụng, công trình công nghiệp, công trình đường ống thoát nước; công trình đường sắt; kho bãi và lưu giữ hàng hoá; cung cấp nước sạch; hoạt động tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật). Hiền An Bình là Công ty con của TCPH nên không cạnh tranh với nhau trong hoạt động kinh doanh	Chức vụ: Kế toán trưởng Tỷ lệ sở hữu: 0%	LGC đảm bảo thực hiện các phương án kiểm soát xung đột lợi ích theo đúng quy định pháp luật và thực hiện công bố thông tin minh bạch trong trường hợp phát sinh đối với những giao dịch có liên quan.
Công ty TNHH MTV Đầu tư Hạ tầng – VRG	Hoạt động chính: Đầu tư xây dựng - kinh doanh – chuyển giao các công trình giao thông BOT; xây dựng công trình đường sắt; xây dựng công trình đường bộ; hoạt động tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật); thi công các công trình cấp thoát nước; giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình giao thông,... VRG là Công ty con của TCPH nên không cạnh tranh với nhau trong hoạt động kinh doanh	Chức vụ: Kế toán trưởng Tỷ lệ sở hữu: 0%	LGC đảm bảo thực hiện các phương án kiểm soát xung đột lợi ích theo đúng quy định pháp luật và thực hiện công bố thông tin minh bạch trong trường hợp phát sinh đối với những giao dịch có liên quan.

VII. THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN

1. **Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông
2. **Mệnh giá:** 10.000 đồng/cổ phần
3. **Tổng số lượng cổ phiếu chào bán:** 19.285.476 cổ phiếu
4. **Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá:** 192.854.760.000 đồng
5. **Giá chào bán dự kiến:** 10.000 đồng/cổ phiếu
6. **Phương pháp tính giá:**

Nguyên tắc xác định mức giá bán cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu được dựa vào giá trị sổ sách và giá trị thị trường của cổ phiếu LGC, cụ thể:

- **Định giá cổ phiếu theo phương pháp giá trị sổ sách (BVPS):**

$$\text{Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu} - \text{Lợi ích cổ đông không kiểm soát}}{\text{Khối lượng cổ phiếu đã phát hành} - \text{cổ phiếu quỹ}}$$

Cụ thể:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2024
Tổng nguồn vốn chủ sở hữu	Đồng	5.684.835.709.426
Lợi ích cổ đông không kiểm soát	Đồng	1.754.316.228.137
Số cổ phiếu đã phát hành	Cổ phiếu	192.854.765
Số cổ phiếu quỹ	Cổ phiếu	0
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	Cổ phiếu	192.854.765
Giá trị sổ sách	đồng/Cổ phiếu	20.381

- **Định giá cổ phiếu theo phương pháp giá thị trường:**

Giá tham chiếu bình quân cổ phiếu LGC 30 phiên giao dịch từ ngày 10/03/2025 đến ngày 21/04/2025 là 66.560 đồng/cổ phiếu.

Đây là đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu, để đảm bảo cổ đông gắn bó, đồng hành cùng Công ty và để bảo vệ lợi ích của cổ đông, nâng cao khả năng chào bán thành công nhằm đảm bảo nguồn vốn, ĐHDCĐ đã thông qua mức giá chào bán cho cổ đông hiện hữu là 10.000 đồng/cổ phiếu.

7. Phương thức phân phối:

- Tỷ lệ thực hiện quyền: 10:1 (Tại Ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 (một) cổ phiếu sẽ được hưởng 01 (một) quyền mua, cổ đông sở hữu 10 (mười) quyền mua sẽ được mua thêm 01 (một) cổ phiếu mới và quyền mua được chuyển nhượng 01 lần).
- Phương án xử lý số cổ phiếu lẻ và cổ phiếu nhà đầu tư không đăng ký mua, không nộp tiền mua (cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết) (nếu có): Số lượng cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết sẽ bị hủy bỏ.

8. Đăng ký mua cổ phiếu

8.1. Số lượng cổ phiếu đăng ký mua tối thiểu

- Số lượng đăng ký mua tối thiểu của cổ đông: Không quy định

8.2. Thời hạn đăng ký mua

Thời hạn cho cổ đông đăng ký và thực hiện quyền mua tối thiểu là hai mươi (20) ngày.

8.3. Đăng ký mua cổ phiếu và chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu

- Cổ đông đăng ký mua cổ phiếu và chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu tại công ty chứng khoán nơi cổ đông mở tài khoản (đối với cổ đông đã lưu ký) hoặc tại Công ty Cổ phần Đầu tư Cầu đường CII – Tầng 21, 152 Điện Biên Phủ, phường Thạnh Mỹ Tây, TP Hồ Chí Minh (đối với cổ đông chưa lưu ký).
- Người sở hữu quyền mua có thể chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác và chỉ được chuyển nhượng 01 lần (người nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng quyền mua cho người thứ ba).

8.4. Phương thức thanh toán

Tiền mua cổ phần sẽ được chuyển khoản theo hướng dẫn tại nơi đăng ký mua cổ phiếu. Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán phải được chuyển vào tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu theo thông tin như mục số 12.

8.5. Chuyển giao cổ phiếu

- Toàn bộ số lượng cổ phần chào bán thành công cho cổ đông hiện hữu sau khi thực hiện báo cáo kết quả chào bán cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước sẽ được đăng ký lưu ký bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSX).

- Cổ đông nhận cổ phiếu đã mua thông qua công ty chứng khoán nơi cổ đông mở tài khoản (đối với cổ đông đã lưu ký) hoặc tại Công ty Cổ phần Đầu tư Cầu đường CII – Tầng 21, 152 Điện Biên Phủ, phường Thạnh Mỹ Tây, TP Hồ Chí Minh (đối với cổ đông chưa lưu ký).
- Thời gian nhận chuyển giao cổ phiếu sẽ được Công ty thông báo đến các cổ đông sau khi kết thúc đợt phát hành.

8.6. Quyền lợi người mua cổ phiếu

- Cổ phiếu phát hành trong đợt phát hành thêm là cổ phiếu phổ thông, cổ đông được hưởng quyền lợi đối với cổ phiếu phổ thông theo quy định tại Điều lệ của Công ty và các quy định của Pháp luật.
- Cổ đông hiện hữu được quyền mua cổ phiếu theo tỷ lệ phát hành có quyền từ chối quyền mua hoặc chuyển nhượng quyền mua của mình trong thời gian quy định.

9. Lịch trình dự kiến phân phối cổ phiếu

Công ty thực hiện phân phối cổ phiếu cho nhà đầu tư dự kiến tối thiểu 20 (hai mươi) ngày kể từ ngày Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp bắt đầu có hiệu lực. Trong trường hợp cần thiết, Công ty sẽ xin phép UBCKNN cho gia hạn đợt chào bán.

Lịch trình phân phối cổ phiếu:

STT	Nội dung công việc	Dự kiến thời gian thực hiện
1	Giấy chứng nhận Đăng ký chào bán có hiệu lực	D
2	Gửi thông báo chốt danh sách cổ đông tới VSDC chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền mua cổ phiếu	D + 2
3	Công bố thông tin về đợt chào bán trên một tờ báo điện tử hoặc báo in trong 03 số liên tiếp	D – D + 7
4	Ngày giao dịch không hưởng quyền	D + 15
5	Ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông	D + 16
6	Tổng hợp danh sách cổ đông để thực hiện phân bổ quyền mua	D + 22
7	Các cổ đông hiện hữu tiến hành đăng ký, chuyển nhượng quyền mua và nộp tiền mua cổ phiếu	D + 22 – D + 50

STT	Nội dung công việc	Dự kiến thời gian thực hiện
8	Xử lý cổ phiếu còn dư do cổ đông hiện hữu không đặt mua hết để phân phối tiếp theo Nghị quyết ĐHĐCĐ và Nghị quyết HĐQT	D + 50 – D + 60
9	Báo cáo kết quả đợt chào bán tới UBCKNN, công bố thông tin theo quy định	D + 65
10	Thực hiện thủ tục niêm yết chứng khoán bổ sung với HSX và lưu ký chứng khoán bổ sung với VSDC	D + 68 – D + 85
11	Giao dịch cổ phiếu chào bán thêm	D + 90

10. Phương thức thực hiện quyền

- **Điều kiện thực hiện quyền**

Các cổ đông hiện hữu có tên trong Danh sách cổ đông tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) lập.

- **Thời gian thực hiện quyền**

Dự kiến tối thiểu 20 ngày và tối đa 90 ngày kể từ ngày Giấy chứng nhận đăng ký chào bán do UBCKNN cấp có hiệu lực, cổ đông thuộc Danh sách cổ đông do VSDC chốt sẽ đăng ký thực hiện quyền mua cổ phần và nộp tiền theo tỷ lệ được mua đã quy định.

- **Quyền lợi cổ đông**

Cổ đông hiện hữu được quyền mua cổ phiếu có quyền từ chối quyền mua hoặc chuyển nhượng quyền mua của mình trong thời gian quy định. Quyền mua cổ phần của cổ đông hiện hữu được phép chia nhỏ để chuyển nhượng cho nhiều nhà đầu tư khác nhau theo giá thỏa thuận giữa hai bên và chỉ được phép chuyển nhượng 01 lần. Bên nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng tiếp cho bên thứ ba.

Kết thúc thời gian thực hiện quyền, nếu quyền mua không được thực hiện một phần hoặc toàn bộ, tất cả các quyền lợi liên quan đến quyền mua sẽ đương nhiên chấm dứt và tổ chức phát hành không phải thanh toán cho người sở hữu quyền mua bất cứ một khoản chi phí nào, cũng như không chịu bất cứ trách nhiệm nào trong việc không thực hiện quyền mua của cổ đông.

- **Chuyển giao cổ phiếu**

Trong vòng 30 ngày sau khi hoàn tất đợt chào bán, Công ty Cổ phần Đầu tư Cầu đường CII sẽ chuyển giao Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần cho các cổ đông chưa lưu ký tại Trụ sở chính của Công ty.

11. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng

- Các cổ đông có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phần của mình nhưng chỉ được chuyển nhượng một lần và không chuyển nhượng cho người thứ ba;
- Số lượng cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu trong đợt này là cổ phiếu phổ thông không bị hạn chế chuyển nhượng kể từ ngày phân phối;
- Số cổ phiếu chưa phân phối hết sẽ bị hủy bỏ.

12. Tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu

Số tài khoản: 114002864638

Mở tại: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh 11 TP Hồ Chí Minh

Người thụ hưởng: Công ty Cổ phần Đầu tư Cầu đường CII

13. Ý kiến của cơ quan có thẩm quyền về đợt tăng vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư Cầu đường CII

Công ty Cổ phần Đầu tư Cầu đường CII không thuộc ngành nghề kinh doanh có điều kiện mà pháp luật chuyên ngành quy định phải có chấp thuận của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

14. Hủy bỏ đợt chào bán

Số tiền thu được từ đợt chào bán sẽ được Công ty sử dụng để cơ cấu lại khoản nợ của Công ty nên không thuộc trường hợp bị hủy bỏ đợt chào bán khi không đảm bảo tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu 70%.

15. Biện pháp đảm bảo tuân thủ quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài

Căn cứ công văn số 4533/UBCK-PTTT ngày 20/08/2025 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc hồ sơ thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của CTCP Đầu tư Cầu đường CII, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 49%. Điều lệ Công ty không quy định tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư nước ngoài. Căn cứ danh sách cổ đông do VSDC chốt tại ngày 28/08/2025 thì tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty là 44,98% vốn điều lệ.

Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, Công ty sẽ xác định được tỷ lệ chuyển nhượng tối đa của cổ đông hiện hữu để đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài sau chuyển nhượng quyền không vượt quá 49% theo đúng quy định của pháp luật. Công ty sẽ thông báo cho các cổ đông, VSDC, và các cơ quan thẩm quyền để đảm bảo thực hiện đúng cam kết.

Công ty cam kết luôn đảm bảo tuân thủ quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa trước, trong và sau đợt chào bán là 49%.

16. Các loại thuế có liên quan

- Đối với việc chuyển nhượng chứng khoán và quyền mua cổ phiếu chào bán: Thực hiện Theo Luật 26/2012/QH13 ngày 22/11/2012 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế Thu nhập cá nhân, Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ và Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 01/10/2013 của Bộ Tài chính.
- Thuế thu nhập doanh nghiệp: theo Luật thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp số 32/2013/QH13 ngày 19/06/2013, Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp, Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/06/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp, mức thuế suất Thu nhập doanh nghiệp áp dụng cho Công ty có hiệu lực tại ngày kết thúc kỳ kế toán là 20% tính trên thu nhập chịu thuế.
- Các loại thuế khác theo quy định hiện hành tại Việt Nam.

Các loại thuế liên quan tới cổ đông:

- Thuế thu nhập cá nhân: Theo hướng dẫn của Luật Thuế thu nhập cá nhân số 04/2007/QH12 và Luật số 26/2012/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân (“Luật Thuế thu nhập cá nhân”) và các văn bản hướng dẫn thi hành (Nghị định 65/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013; Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 và các văn bản sửa đổi, bổ sung), thu nhập từ đầu tư vốn của nhà đầu tư cá nhân là đối tượng chịu thuế. Cụ thể, cổ tức của các cổ đông sẽ chịu mức thuế suất 5% tính trên số tiền cổ tức cổ đông nhận được, áp dụng đối với cả cá nhân cư trú tại Việt Nam và cá nhân không cư trú tại Việt Nam.

Luật Thuế thu nhập cá nhân cũng quy định mức thuế suất áp dụng đối với thu nhập từ chuyển nhượng cổ phiếu, tùy từng trường hợp được áp dụng một trong 2 hình thức: áp dụng thuế suất 20% trên thu nhập tính thuế của mỗi lần chuyển nhượng hoặc áp dụng thuế suất 0,1% trên giá chuyển nhượng chứng khoán từng lần.

17. Thông tin về các cam kết

Công ty Cổ phần Đầu tư Cầu đường CII cam kết sẽ thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký niêm yết toàn bộ cổ phiếu phát hành thêm trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh trong vòng 30 ngày kể từ ngày kết thúc đợt chào bán theo quy định pháp luật.

18. Thông tin về các chứng khoán khác được chào bán, phát hành trong cùng đợt

Không có

VIII. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường lần 1 năm 2025 số 02/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 15/07/2025 và Nghị quyết số 13/2025/NQ-HĐQT ngày 25/07/2025 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Cầu đường CII đã thông qua mục đích chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu để Cơ cấu lại khoản nợ của Tổ Chức Phát hành.

IX. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường lần 1 năm 2025 số 02/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 15/07/2025, Nghị quyết số 13/2025/NQ-HĐQT ngày 25/07/2025 của Hội đồng quản trị đã thông qua phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán ra công chúng như sau:

STT	Nội dung	Số tiền (VND)	Thời gian sử dụng vốn dự kiến
1	Thanh toán khoản vay tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Tây Sài Gòn theo Hợp đồng tín dụng số 01/2025/5582302/HĐTD ngày 23/06/2025	192.854.760.000	Quý III - Quý IV/2025
	Tổng	192.854.760.000	

Trong trường hợp cổ phiếu chào bán không được phân phối hết và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, Hội đồng quản trị Công ty cân nhắc sử dụng linh hoạt các nguồn vốn khác của Công ty hoặc vay ngân hàng hoặc huy động từ các nguồn hợp lệ khác nhằm bù đắp phần vốn còn thiếu để thực hiện mục đích sử dụng vốn nêu trên.

Thông tin về khoản vay tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Tây Sài Gòn:

✦ Căn cứ thực hiện:

Ngày 19/6/2025, Hội đồng quản trị LGC đã thông qua Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐQT về việc góp vốn vào Công ty TNHH MTV Cầu đường Hiền An Bình và thông qua Phương án vay vốn tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Tây Sài Gòn (BIDV), với một số thông tin như sau:

- ✓ Góp vốn vào Công ty TNHH MTV Cầu đường Hiền An Bình:
 - Giá trị góp vốn thêm: 323.000.000.000 VND
 - Hình thức tăng vốn: Chủ sở hữu công ty đầu tư thêm vốn bằng tiền mặt.
 - Thời gian thực hiện: Trong tháng 06/2025.

- Mục đích góp vốn: Góp vốn vào Công ty TNHH MTV Cầu đường Hiền An Bình để thực hiện các hoạt động đầu tư và/hoặc nhận chuyển nhượng các dự án mà Công ty có kế hoạch triển khai trong tương lai. Các hoạt động đầu tư cụ thể của Công ty phải được Hội đồng quản trị thông qua.
- Thống nhất cho Công ty TNHH MTV Cầu đường Hiền An Bình tạm thời gửi khoản vốn góp vào tài khoản tiền gửi có kỳ hạn để hưởng lãi suất, trong thời gian chờ phê duyệt và triển khai các hoạt động đầu tư hoặc mua lại dự án mới.
- ✓ Phương án vay vốn tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Tây Sài Gòn (BIDV) để phục vụ cho việc góp vốn vào Công ty TNHH MTV Cầu đường Hiền An Bình, cụ thể:
 - Hạn mức vay tối đa: 323.000.000.000 VND
 - Mục đích: Góp tăng vốn điều lệ vào Công ty TNHH MTV Cầu đường Hiền An Bình.
 - Thời hạn cấp tín dụng: Tối đa 06 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên.
 - Lãi suất, phí: Theo quy định của Ngân hàng trong từng thời kỳ.
 - Kỳ hạn trả gốc và lãi: Gốc trả cuối kỳ, lãi trả định kỳ hàng tháng.
 - Tài sản đảm bảo: Đảm bảo 100% bằng hợp đồng tiền gửi của Công ty CII B&R tại Ngân hàng BIDV - CN Tây Sài Gòn.

✚ **Thông tin khoản vay:**

- Tổ chức tín dụng: Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Tây Sài Gòn
- Tổng hạn mức tín dụng theo Hợp đồng: 323.000.000.000 đồng.
- Tổng dư nợ vay đến ngày 15/07/2025: 265.000.000.000 đồng
- Lãi suất: Lãi suất áp dụng đối với số tiền vay tại thời điểm ký Hợp đồng tín dụng là:
 - + Lãi suất cho vay trong hạn: Áp dụng lãi suất cho vay ưu đãi cố định 5,0%/năm trong thời hạn hiệu lực của Hợp đồng này.
 - + Lãi suất nợ quá hạn và lãi chậm trả: Thực hiện theo quy định khoản 6, 7 Điều 4 Bản Điều khoản và điều kiện vay.
 - + Phí: Không áp dụng phí trả nợ trước hạn
- Kỳ hạn/thời hạn vay: Tối đa 06 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên. Trường hợp ngày cuối cùng của thời hạn vay là ngày lễ hoặc ngày nghỉ hàng tuần thì chuyển sang ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp thời hạn vay vốn không đủ một (01) ngày, các Bên thỏa thuận thống nhất thời hạn vay được làm tròn thành một (01) ngày.

Ngày giải ngân và ngày đáo hạn chính thức của từng khoản vay được xác định tại Bảng kê

rút vốn.

- Thời gian dự kiến trả nợ: Quý III - Quý IV/2025
- Mục đích vay nợ: Cho vay ngắn hạn để góp vốn điều lệ vào Công ty TNHH MTV Cầu đường Hiền An Bình.
- Mối quan hệ của Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Tây Sài Gòn với Tổ Chức Phát Hành và người có liên quan của Tổ Chức Phát Hành: Không.
- Khoản vay của Công ty tại BIDV ngày 15/07/2025 là 265.000.000.000 đồng, số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán để trả nợ khoản vay là 192.854.760.000 đồng, số tiền còn lại sẽ được Công ty sử dụng nguồn thu từ hoạt động kinh doanh và nguồn thu khác để trả nợ gốc và lãi cho Ngân hàng BIDV.

*[Phần cuối của trang này được cố tình bỏ trống để chuyển tiếp sang nội dung trang tiếp theo của
Bản Cáo Bạch]*

X. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC CHÀO BÁN

1. Tổ chức tư vấn: Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Công Thương Việt Nam

Trụ sở chính: Tầng 01-04, Tòa nhà N02-T2, Khu Đoàn Ngoại giao, Phường Xuân Đình, TP.Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3974 1771 Fax: (84-24) 3974 1760

Website: www.vbse.vn

2. Tổ chức kiểm toán:

Tổ chức kiểm toán BCTC 2023, 2024 và BCTC soát xét bán niên năm 2025: Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế – Chi nhánh Sài Gòn

Trụ sở chính: Lầu 4, tòa nhà Hải Âu TIC, 39B Trường Sơn, Phường Tân Sơn Nhất, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-28) 7303 2007

Website: www.icpa.vn

3. Ý kiến của tổ chức tư vấn về đợt chào bán

Với tư cách là tổ chức tư vấn, Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam đã tiến hành thu thập thông tin, nghiên cứu, phân tích một cách thận trọng và chi tiết để đưa ra những đánh giá về đợt chào bán:

- Mục đích của đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu lần này nhằm huy động vốn để cơ cấu lại khoản nợ của Tổ Chức Phát Hành.
- Tổng khối lượng cổ phần phát hành của LGC là 19.285.476 cổ phiếu với giá chào bán cổ phiếu LGC cho cổ đông hiện hữu là 10.000 đồng/cổ phiếu là lợi thế so với giá trị sổ sách tại ngày 30/06/2025 theo BCTC riêng đã được soát xét là 15.073 đồng/cổ phiếu, theo BCTC hợp nhất đã được soát xét là 31.157 đồng/cổ phiếu và giá thị trường của cổ phiếu LGC tại ngày 22/04/2025 (ngày ĐHĐCĐ thông qua phương án chào bán) là 46.700 đồng/cổ phiếu. Do vậy, tính khả thi của phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ của Công ty là khá cao. Công ty sẽ có đủ nguồn vốn để phát triển quy mô hoạt động sản xuất kinh doanh.

Với những nhận định trên, chúng tôi – Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam cho rằng đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu của CTCP Đầu tư Cầu đường CII là phù hợp với định hướng và kế hoạch phát triển của Công ty

đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua.

Chúng tôi cũng xin lưu ý rằng, các ý kiến nhận xét nêu trên được đưa ra dưới góc độ đánh giá của một tổ chức tư vấn dựa trên những cơ sở thông tin được thu thập có chọn lọc mà không hàm ý bảo đảm giá trị của chứng khoán cũng như tính chắc chắn của những số liệu được dự báo.

XI. CÁC THÔNG TIN QUAN TRỌNG KHÁC CÓ THỂ ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUYẾT ĐỊNH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ

Không có.

*[Phần cuối của trang này được cố tình bỏ trống để chuyển tiếp sang nội dung trang tiếp theo của
Bản Cáo Bạch]*

**XII. NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC PHÁT HÀNH,
TỔ CHỨC TƯ VẤN**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 09 năm 2025

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC PHÁT HÀNH
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CẦU ĐƯỜNG CII
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Nguyễn Văn Thành

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Chính

KẾ TOÁN TRƯỞNG



Lương Thị Thu Yên

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Phạm Ngọc Hiệp

XIII. PHỤ LỤC

1. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0300482241 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 08/03/2000, Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh cấp thay đổi lần thứ 23 ngày 07/08/2025;
2. Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2025 thông qua phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ;
3. Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường lần 1 năm 2025 số 02/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 15/07/2025 thông qua Mục đích phát hành và Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán;
4. Nghị quyết số 13/2025/NQ-CIIBR ngày 25/07/2025 của Hội đồng quản trị v/v triển khai phương án phát hành;
5. Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;
6. Báo cáo tài chính kiểm toán (Riêng và Hợp nhất) năm 2023, 2024 và Báo cáo tài chính (Riêng và Hợp Nhất) soát xét bán niên năm 2025.